

D. GRANIN

MƯA TRONG THÀNH PHỐ LẠ

truyện

vh



Mưa trong thành phố lạ

Daniil Granin

Thanh Phương dịch, 1986

Epub (03/2019): @lamtam, tve-4u.org

Tác Giả

Granin Daniil Alecxandrovich sinh ngày 1 tháng 1 năm 1919 tại thành phố Volyn trong gia đình của một người gác rừng. Sau khi tốt nghiệp phổ thông, D. Granin vào học khoa cơ khí điện của trường ĐH Bách Khoa Leningrad. Tốt nghiệp năm 1940, ông trở thành kỹ sư năng lượng. Năm 1941, ông tình nguyện xin đi lính bảo vệ Leningrad, chiến đấu ở cùng ven biển Bantich.

Sau chiến tranh, ông hoàn thành luận án phó tiến sĩ ngành kỹ thuật điện tử. Tuy là nhà hoạt động khoa học, nhưng tài năng của ông lại hiển hiện rõ hơn ở lĩnh vực văn học. Năm 1954, ông cho ra đời tiểu thuyết đầu tay " Những người kiếm tìm" thu được thành công lớn. Tiếp đó là các tiểu thuyết: Sau ngày cưới(1958), Đi tới giông bão (1962), Kỹ lạ thế đầy cuộc đời này (1974) và Klavdia Vilor - tác phẩm đem lại cho Granin giải thưởng Quốc gia Liên Xô năm 1978.

Năm 1980 ông cho ra đời tiểu thuyết "Bức tranh", là một trong những tác phẩm được đánh giá cao nhất đầu những năm 80.

Năm 1988, trên tạp chí Nheva xuất hiện hàng loạt truyện ngắn của Granin như: Thiên thực, Bên cửa sổ, Tiến thoái lưỡng nan, Tiểu thuyết về Pie Đại Đế.

Những nhân vật trong tác phẩm của ông thường là các nhà khoa học luôn vượt qua mọi khó khăn để thực hiện những mục tiêu cao cả, có trách nhiệm với công việc và xã hội. Quan hệ con người trong sự phát triển của cách mạng khoa học kỹ thuật là chủ đề chính trong tác phẩm của nhà văn.

NXB Kim Đồng

Mưa trong thành phố lạ

Chiều chiều, những người đi công tác xa đến hoặc những người vẫn tự nhận mình là khách ở đây thường hay tụ tập ở tầng dưới, nơi làm việc của cô trực phòng. Ở đó luôn có tiếng nước sôi ùng ục, tiếng domino đập lách cách trên mặt bàn dài, họ uống trà hết cốc này đến cốc khác và tán đủ thứ chuyện. Họ còn biết làm gì hơn trong những buổi chiều thu lạnh lẽo ở một thành phố nhỏ như Lưkovo này.

Kira đến khách sạn vào phiên trực của Gana Denixovna. Họ là bạn gái của nhau. Lúc đầu, Trizegov không nhận thấy có gì đặc biệt ở những người phụ nữ này. Nếu như có người nào nói với anh rằng cô ta chính là nguyên nhân của mọi nỗi đau đớn khổ sở của anh sau này thì chắc anh sẽ phá lên cười vì cô ta cũng không lấy gì làm đặc sắc cho lắm. Và cái chính là nếu như người ta có nói vậy đi nữa thì cũng chẳng sao, bởi vì Trizegov từ lâu đã bỏ mọi suy nghĩ về những chuyện tương tự. Bản chất chín chắn và nghiêm nghị của anh theo năm tháng đã trở nên chỉ thích nghi với công tác và mọi việc nội trợ. Và chính anh cũng đã quen với việc tất cả những phụ nữ nào có một chút quan hệ lãng mạn với anh trong các chuyến công tác ngắn ngủi đều coi anh như một người đã có gia đình và vì vậy họ chẳng hề có một ý định nghiêm chỉnh nào trong đầu.

Cùng với sự có mặt của Kira, câu chuyện quanh bàn chẳng những thay đổi hẳn, mà còn thêm sắc thái mới, vì phần lớn những người ngồi ở đó bắt đầu xoay ra tán chuyện với cô. Cô thuộc loại người - trong bất cứ nhóm người nào cũng có những người như vậy - mà không hiểu vì sao luôn trở thành trung tâm của câu chuyện. Ai cũng vậy, khi nói bất kì điều gì cũng đều nhìn cô như chờ đợi một sự tán thưởng hay một lời nhận xét nào đó của cô.

Sau này, khi nói với nhau về chuyện quan hệ giữa hai người bắt đầu từ khi nào, Kira thú nhận là trước lúc xảy ra câu chuyện với mấy người nước ngoài cô không để ý đến Trizegov.

Mấy người khách nước ngoài đó là hai kĩ sư CHDC Đức, họ đến nhà máy gỗ liên hệ về việc mua gỗ. Người ta xếp họ vào ở chung trong một phòng ưu tiên độc nhất có điện thoại và máy thu thanh. Đây là lần đầu tiên khách sạn Lurkovo đón tiếp khách nước ngoài. Trước khi họ đến, ủy ban hành chính huyện đã cử người xuống kiểm tra, dọn dẹp và xếp đặt mọi việc, nhưng ai mà đoán trước được tất cả những gì có thể xảy ra: đến nửa đêm, người ta bỗng phát hiện ra là hai ông khách quý không một lời giải thích đã để người cửa phòng hai đôi giày của mình và đi ngủ. Đúng lúc Trizegov đi xuống phòng trực để uống trà thì một người am hiểu cuộc sống ở nước ngoài đi đến, anh ta cho biết người ta để giày ngoài cửa phòng là để khách sạn đánh chửi cho họ. Gân Denixovna khẳng định không chịu làm việc đó, đấy không phải nghĩa vụ của cô, mà tại sao cô lại phải làm khi mà giày của chồng cô, cô còn chẳng bao giờ đụng đến. Và hơn nữa, cô tra không có cả xi lắn bàn chải đánh giày. Người ta ngồi quanh bàn nói chuyện về việc này, người bàn nghiêm chỉnh, kẻ pha trò. Điều gì sẽ xảy ra nếu đến sáng hai vị khách quý kia tỉnh dậy mà thấy những đôi giày của mình vẫn bản nguyên, uy tín của khách sạn sẽ bị giảm đến đây và ở châu Âu người ta sẽ đánh giá như thế nào về Lurkovp. Đang nói đến đây, bỗng một người nêu ra ý kiến rằng qua đêm, những đôi giày kia nếu còn đó cho đến tận sáng là cái tốt, nhưng cũng có thể chúng sẽ biến mất và lúc ấy thì ai là người dám đứng ra chịu trách nhiệm. Đùa là một chuyện, nhưng Gana thì thấy bức bối và lo lắng thực sự., dù đêm đã khuya giám đốc khách sạn cũng được mời đến và ông lập tức gắt om lên. Chẳng lẽ lại phải cắt người đứng canh mấy đôi giày chết tiệt này. Giám đốc khách sạn là thương binh cụt một tai đã tham gia chiến tranh vệ quốc, vì vậy khi nhìn ông, Trizegov bỗng phát cáu, anh đứng phắt dậy và nước đến gỗ ầm ầm vào cửa phòng khách. Anh vào phòng và nói với họ tiếng Đức rằng ở đây không có chuyện để giày ngoài cửa cho người khác lau chùi, người nào cũng phải tự đánh lấy giày của mình, rằng ở ta không có kiểu phục vụ như vậy, rằng không đủ nhân công làm việc và v.v.... Vì đang bức tức nên anh nói một thôi một hồi làm hai ông khách đâm bối rối. Té ra họ là những chàng thanh niên rất xuề xòa, họ cứ xin lỗi mãi và chiều hôm sau đã lân la xuống uống trà và chơi cờ với tất cả mọi người.

Buổi chiều hôm đó Trizegov đã trở thành người hùng....

Bối rối vì vị chú ý quá nhiều, Trizegov bỏ ra ngoài thêm hút thuốc. Một lát sau Kira Andreievna cũng ra ngoài chuẩn bị về nhà, cô hỏi anh học tiếng Đức từ khi nào mà nói được như vậy. Thực ra chính anh cũng không biết là từ bao giờ, anh chưa qua một lớp học nào, chỉ nghe quen tai rồi nói theo khi phục vụ trong quân đội ở ngoại ô Berlin. Kira Andreievna tỏ vẻ ghen tỵ với năng khiếu ngoại ngữ của anh vì theo cô đó là một việc vĩ đại. Như cô chẳng hạn, cô chẳng có chút năng khiếu ngoại ngữ gì, và cô đã truyền cho con gái mình dòng máu bất tài đó. Vừa đi vừa trò chuyện, họ không nhận ra là Trizegov đã tiễn cô về tận nhà. Anh tình nguyện đến giúp con gái cô học vì anh cũng yêu trẻ và bản thân đã có hai con trai.

Thực tình có lần anh cũng đã ngồi luyện cho cô con gái mười sáu tuổi chỉ thích ăn diện của Kira, rồi anh hứa có dịp sẽ đến nữa, nhưng về sau bị công việc bề bộn ở nhà máy lôi cuốn và anh không sao thực hiện được lời hứa ấy. Chừa xong những bộ điều tốc, anh trở về Leningrad và cho đến tháng sáu mới có dịp được mời trở lại nhà máy ở Lưkovo. Chủ nhật đầu tiên anh mượn bộ lưới câu của trường phòng năng lượng Arixarkhov và quyết định đi câu cá. Tuy chưa phải là thợ câu lành nghề, nhưng anh thích ngồi trên bờ thả câu và nghỉ ngơi, không phải suy nghĩ gì. Ngay cả lúc nghỉ ngơi, bản tính ưa hoạt động của anh cũng đòi hỏi phải có một việc làm nào đó rõ rệt. Lần này, vừa thả câu xuống nước đã thấy cá giật mạnh. Để khỏi đứt dây, Trizegov lợi ào xuống sông, nước ngật đến trên đầu gối, vừa lau bầu chửi rửa, vừa chạy dọc theo bờ sông. Con cá kéo anh chạy như vậy khá lâu, anh phải len lỏi qua những mỏm đá, miệng thảm khản cho gân cốt không bị làm sao. Anh chui qua cả gầm cầu nơi có lũ trẻ con đứng trên reo hò, rồi chạy qua cả bãi tắm. May cho anh, đến đó con sông nhỏ chia nhánh và chú cá không lao vào chỗ nước xoáy mà ngoặt sang nhánh sông chảy vòng sau một đảo cát nhỏ. Lợi bì bõm qua đám liễu dại làm cành cây gãy kêu rảng rác, Trizegov trèo lên triền cỏ và lọt vào một khoảng trống bị các bụi cây thấp bao kín xung quanh. Giữa bãi trống này có một phụ nữ không quần áo đang nằm sưởi nắng. Đó chính là Kira Andreievna. Anh tưởng cô đang ngủ, nhưng đúng lúc đó cô ngẩng đầu lên, và anh

hết sức sửng sốt khi thấy cô không hề tỏ ra hoảng sợ. Nói cho đúng hơn, lúc đầu cô cũng lúng túng định vớ lấy cái gì che thân, nhưng sau đó, dường như suy tính lại, cô uể oải lật nghiêng người, một tay chống cằm và ngẩng đầu nhìn anh. Rõ ràng là cô không nhận ra anh vì trong anh lúc này giống hệt một người câu cá, đầu tóc rối bù, người dính đầy rong xanh và bùn. Vẻ ngoài của anh trông thật hoang dã. Anh đứng sững lại trở mắt ra nhìn và kinh ngạc trước vẻ than nhiên không biết ngượng ngùng của cô. Thấy cô vẫn tiếp tục nằm, anh đỏ mặt và định quay đi.

Con cá không để ý đến những bối rối của anh lúc này, nó cố vùng vẫy quyết liệt làm sợi cước đứt tung. Trizegov truwojt chân trên hòn đá và ngã oạch xuống nước. Anh lồm cồm bò dậy, chửi rủa vì đau và bực mình. Kira Adreievna thì phá lên cười. Cô ngồi dậy, vòng tay ôm đầu gối và cứ thế cười rũ ra. Trizegov lội lên bờ, rũ người cho sạch nước kiểu như chó rũ lông, tránh không nhìn về phía cô, nhưng vẫn thấy được bộ ngực bắt đầu râm nắng và những nếp gấp ở bụng cô. Anh chào cô bằng cả tên đệm hy vọng làm thế cô sẽ ngượng, nhưng cô chỉ đưa mắt nhìn và sau khi nhận ra anh, cô càng cười to hơn.

Chuyện của họ bắt đầu như thế đấy. Tất cả diễn ra một cách buồn cười và rất tự nhiên. Và đêm ngủ, Trizegov nghĩ về cô, như người ta thường nghĩ về những người đàn bà ăn chơi hư hỏng, nhưng cái chính là anh thấy hài lòng về mình.

Về sau, anh nhiều lần gạn hỏi cô xem, liệu cô có làm như vậy không nếu hôm đó không phải là anh, mà là người đàn ông khác xuất hiện. Kira cứ né tránh mãi và cô quả quyết là cô đã nhận ngay ra anh; cuối cùng thì anh cũng đạt được mục đích: cô nói rằng cô là người đàn bà cô đơn và không chồng, do đó cô có thể cho phép mình hành động như vậy. Có điều lạ là cái kiểu lập luận công nhiên này của cô vừa làm anh bực mình lại vừa có cái gì đó làm anh thấy thích thú. Anh nghĩ như vậy lại hay hơn vì sau này anh sẽ chẳng phải trách nhiệm gì.

Cứ ba tháng một lần Trizegov lại đến nhà máy ở Lưkovo để chỉnh bộ điều tốc tự động. Không hiểu tại sao chúng cứ bị hỏng luôn, có nhiều giả thiết khác nhau được đặt ra, tuy vậy, từ dạo một loạt bộ

phận bị hỏng do chế độ vận hành sai, ban giám đốc nhà máy quyết định yêu cầu viện thiết kế thường xuyên gửi người xuống kiểm tra. Về mùa hè và mùa thu, những chuyến công tác đến Lưkovo thực sự có lợi cho Trizegov, anh mang từ đó về Leningrad táo, cá khô và nấm. Mùa đông thì tồi tệ hơn. Điều duy nhất có thể bù đắp lại là Kira. Cô hấp dẫn ở điểm là không bao giờ làm anh chán, cô không đòi hỏi bất cứ điều gì. Trizegov đến với cô là tốt rồi, có gì ăn nấy. Cô không bao giờ định sẵn một kế hoạch gì, không đoán già đoán non, không bám lẳng nhăng nũng nịu mà cũng không giống những người phụ nữ có tuổi khác thường thích giành quyền lực về mình.

Và dần dà Trizegov thấy tin cô. Anh vẫn quý trọng gia đình mình, tự hào về vợ lẫn con. Vợ anh làm việc ở cửa hiệu may mặc và quán xuyên toàn bộ việc gia đình, chị là một phụ nữ vui tính và thông. Và Trizegov luôn luôn cố gắng làm sao cho chị không phải phiền muộn điều gì. Sau khi giải ngũ, anh cũng đôi lần uống rượu say, chơi bời và về nhà muộn, còn trong những năm gần đây, không những anh tỏ ra đứng đắn hẳn lên mà còn chú ý chăm sóc vợ và làm gương cho con cái.

Qua hệ với Kira Andreievna được Trizegov coi là để cho vui đời thôi chứ không hơn không kém. Đã hơn một năm trôi qua kể từ cái ngày tháng Sáu ở bãi tắm, cho đến nay Trizegov có cảm giác không có gì thay đổi. Ở Leningrad anh hầu như không nghĩ đến Kira. Cô chỉ xuất hiện trong tâm trí anh mỗi lần anh đến Lưkovo công tác. Ngồi trên tàu lúc gần vào ga, anh hay hình dung sẽ gọi điện đến văn phòng của cô, và khi nhận ra đúng giọng anh, cô sẽ làm ra vẻ như đang bàn chuyện công tác mà quy định giờ hẹn gặp nhau... Đến lúc này anh mới sực nhớ ra đáng lẽ phải mang cho cô món quà nhỏ gì đại loại như tất nylon, cà phê, bút bi. Thật là không tiện vì lần này anh lại quên, nhưng ngay lập tức anh lại tự an ủi: có lẽ cũng chả nên tập cho cô ta quen với quà cáp làm gì.

Và có thể những món quà như vậy lại làm cô ngạc nhiên cũng nên. Cô nói rằng cô buồn nhớ Trizegov, nhưng anh hiểu, cô nói vậy chỉ để làm đẹp lòng anh mà thôi. Rõ ràng theo cô, họ gặp nhau thưa thưa như vậy cũng tốt vì tạm thời chưa ai nghi ngờ gì cả. Ở Lưkovo ít người biết anh. Công nhân nhà máy phần lớn sống ở một làng

nhỏ cách thành phố khoảng ba cây số, hơn nữa trong số những người làm việc ở nhà máy, anh chỉ quan hệ với các nhân viên thí nghiệm và Arixarkhov là chính.

Trong thành phố Lưkovo họ tránh đi đôi với nhau và chỉ gặp nhau một cách kín đáo. Khi tới khách sạn nơi anh ở, Kira đối xử rất thoải mái tự nhiên, thậm chí còn làm anh đâm nghi ngờ về nghệ thuật cư xử của cô. Khi trò chuyện chỗ đông người cô luôn luôn trêu chọc và tỏ ra coi thường anh hoặc không để ý riêng gì đến anh. cái kiểu diễn xuất sỗ sàng ấy đã dẫn anh đến chỗ đổ mắt. Kira thì giải thích cho anh rằng làm như vậy tốt hơn và đỡ bị người ta nghi ngờ hơn.

Vì đã xem xét cẩn thận mọi khả năng nên cô không thấy sợ và ngượng ngập gì cả. Mùa hè, khi họ lên tận phía thượng nguồn nơi vắng người, cô có thể cởi hết quần áo mà tắm trước mặt anh, không cần giấu giếm cái bụng đã hơi sệ xuống và có một vết sẹo trắng khá lớn. Những khi gần gũi nhau cô thường không e dè và rất đòi hỏi mà không để ý đến sức lực Trizegov có thể đáp ứng được.

Khi đã mỏi mệt, họ nằm không đụng chạm đến nhau. Kira kể về mình, về người chồng là phi công đã hi sinh, về đứa con gái và về công việc của cô ở nhà máy gỗ. Và mặc dù Trizegov không hề có chút quan hệ nào với cuộc sống ấy của cô, anh vẫn nghe một cách hào hứng. Đôi lần cô có cho anh xem những bức ảnh cũ: cô cùng mấy vận động viên đua xe đạp, cô đang đứng cạnh máy bay đầu đội mũ bay, cô đang ở nơi nghỉ mát miền Nam, mặc áo tắm. Trông hồi trẻ cô cũng có đôi chân to và cái mũi hếch giống con gái cô bây giờ, nhưng cô đẹp hơn, rục rỡ và nghịch ngợm hơn. Cứ theo dáng cô trong những ảnh thì có thể tin những câu chuyện cô kể về các chuyến đi săn với bố, hay chuyện cô cùng với chồng, khi đó còn là chồng chưa cưới, kéo một chú bé Zigan lên khỏi lỗ băng trên mặt hồ...

Trizegov cảm thấy buồn buồn vì không được biết cô thời đó. Cảm giác ấy thật phi lí mặc dù nó chính là sự ghen tuông thường tình ở người đàn ông khi anh ta được biết thời thiếu nữ vui tươi của người anh yêu thuộc về những người khác chứ không phải anh ta...

Kira thường an ủi anh bằng cách cọ cái mũi hếch lạnh lạnh của mình vào cổ anh. Giá mà họ gặp nhau năm năm trước đây thì tất cả đã kết thúc một cách tốt đẹp. Mà hồi đó cô lại không thích những người đàn ông nghiêm nghị và đã có gia đình, lúc nào cũng bận rộn với công việc quan trọng ở cơ quan, cô chỉ cần những anh chàng đẹp trai, vui nhộn. Khi cô lấy bàn tay chai cứng vì cầm xẻng và vì phải giặt giũ nhiều để vuốt ve và vò mái tóc anh, Trizegov cảm thấy thương xót cho tuổi trẻ đang lụi tàn của cô. Những lúc ấy anh cố tránh không nhìn thẳng vào cô...

Mùa đông, Kira thường ở lại cơ quan muộn hơn. Có lần Trizegov gọi điện mãi không được, liền đến thẳng cơ quan cô để tạm biệt trước lúc lên đường. Trong phòng cô đầy những người thu mua gỗ từ nơi khác đến. Khói thuốc và hơi người ẩm ướt tỏa ra từ các lối cửa bỏ ngỏ. Đứng ngoài hành lang, Trizegov nhận rõ giọng nói nhanh và đầy uy quyền của cô giữa những tiếng cãi lộn ồn ào. Cô đang to tiếng gì đó với những người thu mua gỗ, sau đó anh nghe thấy cô đấu dịu với họ, rồi ngay lập tức lại quát tháo và phê phán họ. Một thanh niên mặc áo bludông dắt tiền ra khỏi phòng, đến bên Trizegov châm lửa hút. Anh ta cúi kính chào rửa Kira: bà ấy chỉ toàn để ý đến những cái vật vãnh và xem xét sự việc bằng trí thông minh đàn bà mà không cân nhắc gì cả. Anh ta xem chừng chỉ nói cho hả giận, sau khi đã nguôi nguôi, anh ta lại quay vào trong phòng, vừa đi vừa nhập cuộc vào câu chuyện vẫn tiếp tục. Bất chấp tất cả, Kira một mực chửi mắng viên thanh tra nào đó. Đấy, thành tích của ông ta là ở chỗ không ngăn ngừa nạn trộm cắp! Ai dung túng các anh thì các anh cho là người tốt phỏng? Con Grekov thì bị các anh sa thải vì anh ta không dung tha thứ gì. Họ gào lên với cô là cũng phải để cho họ sống với chứ, đấy, hàng nghìn mét khối gỗ chìm dưới đáy sông thì không sao, còn ở đây thì vì chục vụ lấy trộm vật mà làm hỏng cả cuộc đời người ta. Mà không bầu xé như vậy thì họ lấy gì mà sống. Để trả lời họ, Kira nói rằng tất cả bọn họ nhận lương cao hơn ở bất kỳ nước nào, như Canada chẳng hạn, có mơ cũng không được mức lương như thế. Đến đây, anh chàng mặc áo bludông liền xen vào - à, cô lại dám ra vẻ là nhà kinh tế thế giới cơ đấy, cô có biết mức sống của dân Canada ở chế độ tư bản của họ và chế độ thặng dư,

khám khá thế nào không? Nhưng Kira bắt bẻ ngay anh ta - liệu anh có biết giá trị thăng dư bóc lột từ người công nhân là bao nhiêu không? Làm việc như anh chắc đủ tiền cho một ông tư bản đi khắp thế giới! Anh cứ thử sang Canada mà làm, chắc gì anh đã đủ tiền mà mua một miếng bánh mì...

Nhờ tài ăn nói của cô, câu chuyện xoay chuyển tốt đẹp đến mức mà tất cả đều phá ra cười vui vẻ, còn Trizegov vừa vui thay cho cô, vừa tự ái nghĩ rằng sao anh với cô chẳng có một câu chuyện nghiêm chỉnh nào mà nói với nhau, hóa ra không phải như anh, những người đàn ông này có một mối quan tâm khác hẳn đối với cô.

Ngoài đường bão tuyết vẫn gầm rú. Kira tiến anh tới chân cầu. Qua nhà thơ Tam Vĩ, họ đứng bên nhau một lúc trong hõm đá dưới chân tượng Đức Mẹ đã bị bong hết lớp sơn ngoài. Đã quá nửa đêm. Cả thành phố chìm trong giấc ngủ. Gió làm những tấm sắt gỉ rời ra kêu leng keng. Những hạt tuyết khô không rơi xuống đất mà bay ngược lên bầu trời đen tối, Trizegov có cảm giác là lạ: mình là những người đã đứng đuổi mà xử sự như học sinh lớp lớn, đứng ôm nhau và im lặng mà không thấy chán. Không hiểu sao anh bỗng nhớ tới cô phục vụ trong nhà ăn sĩ quan của Potxdam, ở đó họ đã đi chơi với nhau và anh thì chiêu đãi cô hạt hồ đào. Tên cô là Nadia. Người cô thơm sực mùi xà phòng dâu tây, cô kéo dài tai anh bảo: "Ồi anh, người có hai tai của em". Chuyện đùa vớ vẩn vậy mà không quên được. Và có lẽ Nadia cũng nhớ, có khi cô cũng đang kể cho chồng hay ai đó mà cô yêu, và người này lại ghen với Trizegov và ghen với thời kì cô công tác ở Berlin trước đây.

Anh rất muốn nói một điều gì tốt lành với Kira để sau này, khi hai người phải xa nhau, trong cuộc sống đơn côi của mình cô còn có cái để mà nhớ. Nhưng anh chỉ nhớ được những chuyện cười và những câu nói vui mà trước đây anh đã từng nói với vợ, hoặc là những lời cóp nhặt được ở phim ảnh báo chí...

Ngay sau ngày lễ 1 tháng 5 Trizegov lại được mời đến Lưkovo: mấy cái máy đo điện bắt đầu dở chứng. Hai ngày đầu anh bận suốt ngày ở nhà máy và không gọi điện cho Kira. Hết việc này đến việc khác, anh không vội vàng, thậm chí còn cảm thấy dễ chịu khi cố trì hoãn cuộc gặp gỡ. Ngày thứ ba anh gọi lúc giờ ăn trưa nhưng

không thấy điện thoại trả lời. Chiều tối, anh liền đến nhà cô, các cửa sổ đều đóng kín mít, tối om. Anh quanh quẩn chờ đợi một lát và trở về khách sạn đúng vào lúc phiên trực của Gana Denixxovna. Trizegov ngồi tán vài câu chuyện và cuối cùng, làm ra vẻ như thuận mồm, anh dò hỏi sao lâu không thấy Kira đến chơi. Anh đoán rằng Gana cũng biết được phần nào chuyện của họ mặc dù cô không để lộ ra mặt. Vẫn cầm cúí đan, như để trả lời cho cái vẻ hờ hững giả tạo của anh, cô ta buông thõng xuống một câu là Kira đã đi Novgorod từ hôm kia. Cứ mặc cho anh bắn khoăn khổ sở một lúc, tội gì mà không làm thế, cô ta nói thêm rằng Kira đã dồn những ngày nghỉ của mình để đi thăm bố mẹ.

Trizegov vào đánh cờ nhảy. Bên cạnh người ta đang đập domino, uống trà bằng những chiếc cốc dày có nhiều cạnh, và tất cả mọi sinh hoạt quen thuộc vào các buổi chiều ở đây, lúc này đối với Trizegov bỗng trở nên buồn tẻ đến mức không thể chịu nổi. Anh bỏ ra ngoài đường, đi dạo thì không có hứng, mà ngủ thì còn quá sớm. “Thế là thế nào? Làm sao mà cô ấy có thể bỏ đi được?” – anh cứ nhắc đi nhắc lại câu hỏi ấy một cách băng quơ và trách móc, mà không sao tìm được lời giải không gặp được cô. Anh đã quen là cô luôn luôn ở đây, chỉ cần anh đến là họ có thể gặp nhau, bất kỳ lúc nào anh muốn. Cô làm thế này là ra làm sao.

Ngày hôm sau trường phòng năng lượng Koxtria Arixarkhov mời anh đến nhà dự sinh nhật. Cánh bạn bè vui nhộn cũng tụ tập ở đây. Arixarkhov chưa vợ nên các cô thí nghiệm viên nhận trách nhiệm chuẩn bị bữa tiệc, họ bàn bạc với Trizegov, ý muốn lôi kéo anh vào những kế hoạch của họ. Giá mà có Kira ở nhà, thì anh sẽ đến dự và anh đã gọi điện báo cho cô rằng anh không thể vắng mặt ở đó, vậy là anh đi và được tiệc tùng vui vẻ, và nghịch cảnh là ở đó! Còn bây giờ anh chẳng có tí hứng thú nào mà đi dự. Lấy cớ không được khỏe, anh từ chối lời mời và chiều tối anh lại lang thang quanh nhà cô, mà không biết chui rúc vào đâu. Sự trống trải và nỗi u sầu đã xâm chiếm anh mạnh đến nỗi anh không thể hình dung được là còn những bốn năm ngày nữa sẽ phải khổ sở, bị giày vò ở đây vì thiếu cô. Cái thành phố Lưkovo với những đường phố bị đào bới, sửa chữa từ bao năm nay, với những ngọn đèn tù mù thừa thớt, những

mảnh vườn con con trước nhà và những khoảng sân nhỏ đã biến thành nhà kho, bỗng trở thành chốn thâm sơn cùng cốc mà không hiểu vì lý do gì mà anh vẫn phải lảng tránh ở đây. Anh nằm mãi mà không sao ngủ được. Anh bỗng sực nghĩ: không có lẽ những ngày anh ở Leningrad, Kira cũng khổ sở vì vắng anh như thế này. Sao trước đây chưa bao giờ ý nghĩ này đến với anh. Chính cô phải chờ đợi anh hàng tháng như thế, vì ngay cả khi anh đến đây, không phải chiếu nào họ cũng được gặp nhau. Không có lẽ lúc vắng anh, cô cũng cảm thấy trống trải như vậy, cũng không biết đi chơi đâu cho hết thời gian, vả lại chẳng có hứng thú gì. Đã gần hai năm trôi qua như thế, và anh ướm vào hoàn cảnh mình thì thấy thật khủng khiếp khi nghĩ về điều đó. Không, không thể như vậy được – anh tự an ủi mình – cô ấy còn nhà cửa, con gái, còn có bạn bè và đã bao giờ cô phàn nàn điều gì với anh đâu. Nhưng ngap lập tức trong óc anh hiện cảnh một ngày thu năm ngoái, khi họ cùng đi dạo trong rừng trước lúc anh lên đường. Anh và cô chia tay nhau, và anh, như thường lệ, đi vòng về phía cầu xe lửa, còn cô đi qua nhà máy xay bột. Trizegov bỏ quên một vậy gì, một quyển tạp chí thì phải, anh quay lại và từ xa anh đã nhìn thấy cô đang ngồi trên súc gỗ đổ nơi anh giã tư cô, đầu cúi thấp, hai tay đan vào nhau... Anh không muốn đến gần vì cảm thấy tốt nhất là không nên khuấy động cô lúc nào, anh khẽ đi giật lùi mấy bước và quay đi, - kệ thầy quyển tạp chí. Và còn một vài điều nữa mà anh đã cố không để ý đến...

Để quên đi những ý nghĩ này, anh bắt đầu nghĩ về công việc. Có cấu tinh vi của máy đo điện thế như chuyển động trước mắt anh, càng ngày càng to dần ra. Những tiếp điểm bằng đồng thau to như những cái máy ủi đất, kêu ken két trường về phía Trizegov theo một con đường lớn bằng đồng. Có thể phân biệt rõ đường chuyển động không đều của chúng. Những vật tròn và cứng nhảy nhót trước mắt anh, trông chúng có vẻ quen quen, nhưng cụ thể là cái gì thì anh không kịp hiểu.

Không hẳn ra mơ, cũng không hẳn là anh đã nghĩ ra khi thiu thiu ngủ, nhưng đến sáng lúc tỉnh dậy, anh cố hình dung lại để không bị quên, Cả trong lúc đi ô tô buýt, cả lúc đang làm việc, hình ảnh ấy vẫn đọng lại trong óc anh. Anh cảm thấy nó giống những gì đang

xảy ra trong các bộ điều tốc. Dần dà có một cái gì đó được tích tụ lại trong bộ phận điện tử của chúng và làm nó bị trục trặc. Lẽ ra thì phải ngồi một chỗ và suy nghĩ cho đến cùng. Nhưng hiện nay anh không muốn bị lãng vào những việc tương tự như vậy. Một phát minh ư - nghiên cứu và tìm ra nguyên nhân đâu phải nhiệm vụ của anh. Công việc của anh lúc này chỉ là chữa cho xong cái máy, bàn giao nó và "xin chào tạm biệt". Theo quy trình thì lẽ ra phải lần lượt ngắt tất cả các nhánh để đo từng mạch một theo thứ tự nhất định. Trizegov quyết định mạo hiểm. Lực chọn hú họa. Dĩ nhiên cũng không hẳn dựa vào may rủi hoàn toàn mà là, như người ta thường nói, dựa vào linh cảm. Trường hợp gặp may, anh sẽ lợi được gần hai ngày trong thời gian dự định. Có một trong mười bốn khả năng. Nếu không gặp may thì phải làm lại từ đầu và thế là một ngày đi tong.

Chị thí nghiệm viên trưởng Anna Petrovna vừa cầm máy, vừa nhìn anh tỏ ý muốn hỏi, Trizegov im lặng gật đầu. Trước khi đóng mạch điện kế, Trizegov ngoảnh nhìn ra cửa sổ. Sau những chấn song dày là một màn trời trong veo, xanh thẳm. Anh bỗng lặng người đi.

Không hẳn ra là anh đã cầu nguyện, cái cảm giác xa xưa, được ông cha từ đời nào không biết lưu truyền lại cho thế hệ sau, đã bắt giác bắt anh làm theo những gì mà bà anh, trong những phút giây cùng cực của cuộc đời thường làm, là ngẩng mặt nhìn lên bầu trời chật hẹp của thành phố và lẩm bẩm cầu nguyện một cách thành khẩn. Đã lâu rồi, anh quên bằng mất những lời cầu nguyện ấy, quanh đi quẩn lại có mấy câu, vần điệu như thơ. và anh cũng không nhớ rõ lắm về người bà của mình. Chỉ có điều này là con lại: không phải là lời cầu nguyện, không phải là Chúa trời, mà dường như là sự van xin số phận mình...

Kim đồng hồ điện kế nhảy đến vạch số dự kiến, Trizegov ôm chầm lấy Anna Petrovna. Sau bốn giờ đồng hồ, toàn bộ máy móc đã được sửa chữa, sắp xếp và hàn lại.

Anh bàn giao lại máy móc và yêu cầu Arixtarkhov kí giấy công tác thêm hai ngày nữa vì anh muốn đến thăm một người bạn ở Novgorod.

Trước tiên anh đi thăm điện Kremli, những tháp cổ được phục chế lại và nhà thơ Cophi trắng toát, đồ sộ, anh đi mua vé vào xem cung điện Gran xây bằng đá nhiều cạnh, nhưng không còn đủ nhẵn lại để đợi vào cửa. Kế hoạch của anh là làm như tình cờ gặp được Kira ở đây: ờ, thật may mắn làm sao! Không phải tôi cất công đi tìm cô đâu, tôi đến thăm quan thành phố, và thế là bỗng gặp cô! Mặc cho cô ấy có thể không tin, nhưng được cái lòng tự ái không bị đụng chạm. Cố nén lòng mình, anh đi xung quanh khối tượng lớn và dài bằng đồng, kỉ niệm một nghìn năm lập quốc ở Nga, nơi đây không bao giờ ngớt người thăm quan, họ chen chúc, ngắm nghía và liên tục hỏi han về vô số những hình chạm khắc ở đó. Các ông công tước, những đại giáo chủ, các thống lĩnh, các nhà soạn nhạc như đang trên bàn quay, hỗn độn, vùn vụt lướt qua trước mặt Trizegov. Vào lúc khác, qua sổ tra cứu hẳn anh có thể gọi ra được những nhân vật lịch sử này là ai, nhưng lúc này anh đã quên sạch...

...Một giờ, rồi hai giờ trôi qua, anh vẫn ngồi khuất sau quầy hàng trước cửa ngôi nhà bà cô của Kira. Lúc đầu anh thấy việc chờ đợi cũng dễ chịu vì nó như chứng thực cho tình cảm của anh, sau đó anh thấy mọi hứng thú mất dần, anh ngồi chỉ vì tính bướng bỉnh nổi lên. Và khi cô bước ra ngoài thì thậm chí anh còn chẳng buồn mừng rỡ. Cũng có thể vì một lí do nữa là cô không đi một mình mà với cả một nhóm sáu người, ba nam ba nữ.

Tiệm ăn "Detinex" nằm ở trong tháp Kremli. Mấy ngọn nến cháy leo lét dưới mái vòm bằng gạch, tạo nên một khoảng tranh tối tranh sáng dễ chịu. Trizegov ngồi cách xa bàn Kira, anh nhập bọn với đám sinh viên người Uzbek.

Kira ăn vận một cách sang trọng, lần đầu tiên anh thấy cô mặc chiếc váy sọc xanh sọc trắng này, trên cổ cô nổi bật một chuỗi hạt to bằng kim loại hay đá quý gì đó, có giới mà biết gọi là gì, còn tay thì đeo xuyên. Cô đánh môi đậm đến mức trơ trẽn. Có vẻ họ đang ăn mừng ngày kỉ niệm nào đó trong gia đình, họ chạm cốc với nhau. Kira nói vài lời chúc mừng và họ lần lượt hôn cô.

Trizegov gọi một bình rượu và mời đám sinh viên cùng uống, chẳng mấy chốc anh đã ngà ngà say và cứ yêu cầu mãi đám sinh viên đừng để ý đến anh làm gì. Lưng áo anh vã đẫm mồ hôi, dường

như từ bên kia gian phòng, phía Kira, tất cả hơi nóng phả vào anh. Lần đầu tiên anh nhìn thấy cô giữa đông người như thế này, cô sống một cuộc sống riêng của cô mà anh không hề biết đến, có người thân và bạn bè riêng của cô. Thế mà anh cứ tưởng rằng khi anh xa cô, không có điều gì có thể khuấy động được cuộc sống của cô, tất cả như chết lặng đi, đứng dừng lại và mọi vật xung quanh cô chỉ bưng bít mỗi khi anh tới. Hóa ra là không có anh, cô vẫn sống vui vẻ như thường. Không cần quay hẳn lại, qua khóe mắt anh vẫn nhìn thấy tay thanh niên có hàng ria mép đen ngồi cạnh Kira đang ôm cô, hắt mặc một chiếc áo len đan có mảng ngực bằng da bóng lộn.

– Bố già ời, bố là người vùng này đấy à? - Một anh chàng Uzbek hỏi Trizegov. Anh thấy bức mình - xưng hô cái kiểu gì lạ thế, hãy còn quá sớm để có được con lớn như các chú mày đấy. Nhưng ngay lập tức anh nghĩ: mà bọn họ còn biết gọi anh là gì ngoài "bố già". Chàng sinh viên - thì hẳn anh ta là "anh bạn trẻ", còn Trizegov - biết xưng hô thế nào cho phải. Có biết bao nhiêu từ ngữ mà cũng vẫn thấy thiếu. Giả sử như bây giờ anh đến bên Kira và nói với cô, nhưng dùng từ gì mới được chứ. Cũng không tìm được những từ thích hợp. Ý nghĩ này đối với anh thật là lạ. Anh nhìn vào hàng mi dài của chàng Uzbek trẻ tuổi, nhìn vào cặp má đẹp mịn màng của anh ta và cảm thấy mình đã già. "Bố già"... Anh lúng túng xin lỗi và chia tay họ.

Phải trên, ngoài ban công có hai người bắt đầu chơi đàn Guxli, họ mặc những chiếc áo thêu sặc sỡ. Một người đeo kính gọng sừng, người kia để mái tóc mai dài đúng một.

Trizegov nhếch miệng tiến lại phía Kira, anh chàng cô bằng tên đem hẳn hoi. Anh làm tất cả những điều ấy để bù lại cho cái khoảng khắc lúc nào, để có thể nhìn thấy được những đổi thay trên nét mặt cô: từ vui sướng chuyển sang hốt hoảng và cuối cùng là luống cuống. Lẽ dĩ nhiên, cô mời anh ngồi vào bàn cùng dự và sau giây phút chần chừ, cô định giới thiệu anh với mọi người, và bằng chính linh cảm nhạy bén của mình anh đã nhận ra cái khoảng thời gian vô cùng nhỏ bé này, sau khi anh hiểu ra rằng ở đây, anh hoàn toàn là một người xa lạ, một người khách không mời mà đến. Anh nhận ra ngay nụ cười gượng gạo trên bộ mặt căng thẳng của người cô họ trông khá giống Kira và vẻ tò mò của con người béo tốt hồng hào có

bộ tóc giả này. Máy người đàn ông không nghi ngờ gì và có lẽ họ nghĩ rằng anh là người cùng cơ quan với Kira, anh chàng có bộ ria trông ra vẻ xởi lởi và đáng bộ chủ nhà yêu cầu mọi người dọn lại để nhường chỗ cho Trizegov. Không hiểu sao chính điều đó lại đặc biệt xúc phạm Trizegov. Không giấu giếm nụ cười khẩy,, anh từ chối lời mời vì lí do đã ăn uống no say và không muốn phá vỡ bầu không khí dễ chịu của cả hội - anh nói mát: ôi dào, chuyện vặt, những kẻ quê mùa như chúng tôi thì ăn uống đâu chả được, - anh cố tình cúi gập người xuống chào và sau đó ưỡn ngực bước thẳng xuống tầng dưới, khoác bành tô và cầm chiếc va li nhỏ...

Anh chần chừ chờ đợi xem cô có ra theo không. Anh cần phải kiểm tra xem cô có thể vì anh mà bỏ mặc ở đấy đám người kia không. Chính vì điều này mà anh, lúc đứng ở bàn tiệc của họ, đã nói bằng cái giọng như vậy. Cần chứng tỏ, chứng tỏ cho tất cả và cho bản thân mình. Còn nếu cô không theo ra lúc ấy sẽ thế nào?

Cần phải rời khỏi đây, anh hiểu rằng cách tốt nhất là đi khỏi, vậy mà anh vẫn không đi nổi. Và khi thấy cô chạy từ trên ấy xuống, anh cố nén sung sướng, giả say bắt cô phải khoát áo ngoài vào và đi với anh. Không hẳn ra là anh bị say, dường như anh đang ở một trạng thái cân bằng - có thể là say, mà cũng có thể tỉnh. Anh háo hức muốn kiểm tra uy quyền của mình đối với cô. Và cả điều nay anh cũng cảm thấy là lẽ ra không nên làm, Kira không hề cãi lại, chỉ thờ dãi và ngoan ngoãn làm theo anh, khi đã ra đến ngoài phố, cô nói họ đang chúc mừng "đám cưới bạc" của bà cô, còn anh chàng có bộ ria là cháu chồng của bà ta, anh ta vừa mới ở Phần Lan về.

Trizegov cảm thấy mình có lỗi và lại càng cáu kỉnh hơn. Đãng lẽ ra phải bảo cô quay lại thì anh im lặng và kéo cô đi nhanh qua cầu, về phía những đoạn phố vắng vẻ của khu nhà bê tông cốt sắt, ra xa khỏi khu tháp Kremli. Trời lất rắt có vài hạt mưa. Kira hỏi anh tới Novgorod làm gì. Anh nghe trong giọng cô pha lẫn chút hy vọng, nhưng để cố tính chọc tức cô, anh cười khẩu bịa ra chuyện nhà máy cử đi, anh bịa đến nỗi làm cô không còn chút hy vọng gì. Mưa càng nặng hạt, lẽ ra phải trú vào đâu đó đợi, nhưng TRizegov vẫn sải bước, dường như anh đang vội theo đuổi mục đích gì. Anh nghe rõ tiếng cô thở gấp, và thực bụng thương xót cô, nhưng vẫn không hề

dừng lại. Giá cô có nhỏ toẹt một bãi nước bọt và bỏ đi, mặc xác anh ở đây thì anh lại thấy dễ chịu hơn, nhưng không, cô lại ngoan ngoãn theo gót anh, như cố tính làm anh hoàn toàn tuyệt vọng mà phải nhận lỗi và xin lỗi cô. Ừ thì xem sao, cô muốn thế thì xin mời, việc tôi, tôi cứ làm, xem ai phải chịu ai.

Cuối cùng cô dừng lại, cởi khăn choàng đầu lau khuôn mặt ướt đầm, tóc cô xổ ra, xoắn xuống trán. Anh hành hạ cô thế này để làm gì? Cô hỏi anh vậy. Anh vẫn đứng yên, môi bặm lại. Cô nhìn vào mặt anh, không tìm thấy ở đó một chút tình yêu lẫn lòng thương xót, và cô bật khóc.

Và thế là họ chia tay nhau. Trong thâm tâm Trizegov thấy khó chịu và nặng nề. Sáng hôm sau, khi tàu gần đến Leningrad, anh nghĩ lại những chuyện xảy ra hôm qua, anh nhớ rõ, anh đã sung sướng và hạnh phúc thế nào khi ngồi trên chiếc ghế sau quầy hàng để chờ đợi cô và sau đó không hiểu tại sao tất cả lại trở nên tệ hại như vậy. Anh cứ cố hiểu bằng được vì cái gì mà anh đã xử sự như vậy, và vì có gì mà anh làm cô mất vui trong ngày lễ của gia đình. Anh hình dung, lẽ ra anh và cô có thể đi dạo quanh Kremli ở Novgorod, ở đây chẳng ai biết họ và họ có thể khoát tay nhau đi chơi đường hoàng.

Ra khỏi tàu, anh tâm tâm niệm niệm là nhất định sẽ gọi điện về Lưkovo cho cô.

Khoảng hai ngày sai anh rẽ vào trạm điện thoại sau giờ làm việc. Cô trực tổng đài cho biết trong vòng một giờ nữa thì có thể nói chuyện được với Lưkovo. Trizegov nhằm tính: đến lúc đó thì Kira lại đã rời cơ quan. Hơn nữa ngồi đợi đến khi nào họ báo đường dây thông quả thực cũng không thú lắm. Anh thầm nghĩ: có lẽ nên viết cho cô mấy chữ thì hơn. Anh mua một bức bưu ảnh thật sang, nhưng không làm sao có thể dùng lời để diễn tả được những việc tương tự...

Đầu tháng tám, theo lịch thường kì, Trizegov lại chuẩn bị lên đường tới Lưkovo. Ngay trước ngày đi, anh bị cúm và phải nằm nhà mất một tuần lễ. Trưa hôm đó bỗng có tiếng chuông điện thoại đường dài. Con trai út của anh lúc đó đang ở nhà. Anh nghe rõ tiếng

nó nói vào máy là bố bị ốm. Trizegov gọi giật nó lại, chạy bổ ra hành lang và cầm lấy máy. Anh nghĩ là Arixarkhov gọi, nhưng hóa ra là Kira. Con trai anh vẫn đang đứng bên cạnh. Trizegov hắng giọng và nói rằng sức khỏe anh đang hồi phục, không có gì nguy hiểm cả và sắp tới anh sẽ đến, anh cố không để lộ ra một điều gì, những lúc như vậy anh biết xử sự sao cho khéo. "Đừng lo lắng gì cả nhé, chị Anna Petrovna ạ", - anh nhắc lại như vậy khi bỗng sức nhớ tới chị thí nghiệm viên trưởng. Nhưng ngay tức khắc anh nghe tiếng khóc nức nở của Kira: "Em không phải là Anna Petrovna, em không muốn thành Anna Petrovna, em không muốn". "Thôi nhé, cho tôi gửi lời hỏi thăm Arixarkhov", - anh vội vã trả lời và dập máy.

Giọng nói tuyệt vọng của cô vẫn tiếp tục vang lên trong tai anh.

Trước khi lên đường, anh mua một lọ nước hoa giá sáu rúp và một hộp kẹo. Đành phải nói dối vợ con là mấy cô nhân viên phòng thí nghiệm nhờ mua. Trong các kì công tác, thỉnh thoảng anh cũng mang theo vài thứ lặt vặt, bởi vì muốn hay không thì cũng phải "lấy lòng" mấy cô thí nghiệm viên.

Vợ anh không nói gì, chỉ khẽ nhếch mép cười một cách buồn bã. Trizegov nhớ lại đã lâu nay cô ấy không còn hỏi han anh về Lưkovo và không bao giờ nài nỉ anh mang bọn trẻ theo nữa. Nụ cười mỉa mai của cô khá rõ và anh hiểu rằng cô biết là anh đã chú ý đến thái độ đó, vì vậy không nên im lặng vào lúc này. Vẫn thói thái độ quan tâm chăm sóc quen thuộc, cố xấp đặt va li quần áo cho anh, nhưng anh có cảm giác như cô làm việc đó cẩn thận hơn thường ngày, ý như trách móc. Đôi bàn tay cô mềm mại, da căng nhẵn, một đôi bàn tay rất trẻ, đẹp, mà đã lâu, anh không nhận ra là chúng thật đẹp. Để đáp lại cho có chuyện, anh kể tăng lần này anh định làm một thí nghiệm ở đó, anh đã có một dự định nhưng còn cần sự hỗ trợ của Arixarkhov và Anna Petrovna, và nếu thành công thì... Nghe những lời do chính mình nói ra, anh hơi ngạc nhiên vì sao anh có thể bịa tài thật, thậm chí còn có vẻ trách cứ, và anh lại càng mở máy hắng hơn, cứ thế tuôn ra thành lời những ý nghĩ trong đầu. Có vẻ như là anh đã làm cho Valia tin. Nụ hôn của cô đã làm cho anh bàng hoàng. Trước đây, đối với anh chưa bao giờ hai người phụ nữ này cùng tồn tại một lúc, chưa khi nào anh so sánh họ với nhau và anh

không hề lựa chọn, mà là lần đầu tiên anh phát hiện ra rằng anh có cả hai người đàn bà và anh cần phải lừa dối họ, phải dối trá mà không hiểu nổi tại sao và cái gì đã bắt anh làm như vậy... Tại sao ngoài người vợ thương yêu hết thảy của anh, người vợ xinh đẹp, dịu hiền đã luôn luôn làm cho anh thấy sung sướng và đầm ấm, một người đàn bà khác lại còn chen vào cuộc đời của anh, và cô ta không chỉ thoáng qua như những người đàn bà trước đây anh đã gặp... Sao anh lại cần cô ta đến thế, và hỏi ấy nếu không có cô thì cái gì sẽ thay thế vào khoảng trống ấy?

Có quá nhiều điều không hiểu nổi tích tụ lại ở đây, nhưng đáng lẽ phải tập trung suy nghĩ để hiểu rõ nó thì trên chuyến tàu này tâm trí anh lại quay về câu chuyện nói với vợ và anh nhận ra rằng không phải đó là lời viện cớ mà sự thực có thể đề ra một cái gì đó cho mấy bộ điều tốc. Cái ý nghĩ lơ mờ, chưa thành hình đã cháy âm ỉ trong óc anh từ chuyến đi trước bỗng bùng lên: Tuyến đường lớn bằng đồng, các tiếp điểm, và phía sau những tiếp điểm này, anh nhìn thấy một tia điện mỏng mang như một vệt sáng, vệt sáng mà anh hình dung ra nó hết như một tia nước chuyển động xoắn mãi vào nhau chảy ra, ngoài bộ lọc qua một cái lỗ nào đó, cái lỗ này, có nghĩa là hiện tượng rò rỉ, anh đoán thế, mặc dù chưa biết chính xác lắm, nhưng không còn lí do nào khác, anh cảm thấy điều đó một cách hoàn toàn rõ ràng. Anh sợ nhất là nếu tĩnh điện chính là nguyên nhân gây hỏng hóc thì đó là một thứ không nắm bắt được mà anh cảm nhận nhiều hơn là hiểu, và anh hoàn toàn không biết làm thế nào mà "tóm" được nó...

Trong cánh rừng gần thành phố, cách con đường mòn và cột cây số 234 không xa có một hố bom còn lại từ xưa, cây cỏ mọc um tùm. Họ thường gặp nhau ở đấy vào lúc con gái Kira chơi ở nhà.

Lần này vừa đến nơi anh lập tức gọi điện cho Kira. Ở Lurkovo không có máy điện thoại công cộng, vì vậy anh gọi cho máy cô từ nhà máy, trong văn phòng của phân xưởng, người ra người vào tấp nập, nhưng thật may mắn, ở đầu dây đằng kia, chính Kira tự nghe máy. Giọng cô đều đều, bình thản, còn quá bình thản nữa đằng khác. Lúc đầu Trizegov thấy bức mình, tuy vậy ngay lập tức anh nhớ đến cuộc nói chuyện lần cuối với cô qua điện thoại, nhớ đến tiếng

nước nở của cô và hiểu ra rằng cho đến bây giờ cô vẫn chưa thể tha thứ cho anh.

Anh làm ra vẻ như không nhận thấy điều gì. Có điều lạ là khi đợi cô ở chỗ hẹn trong rừng, anh thấy thật hồi hộp, và vừa hồi hộp vừa ngài ngại không biết thái độ của cô khi gặp gỡ sẽ ra sao, nhưng trong lúc đó anh vẫn tiếp tục suy nghĩ về hiện tượng hao hụt dòng điện, và những ý nghĩ này, những ý nghĩ hoàn toàn không liên quan gì đến cô, không hiểu sao không hề quấy rầy anh, thậm chí chừng còn xen kẽ và bện chặt vào những ý nghĩ về Kira.

Da cô sạm nắng. Cứ mùa hè là cô phơi nắng rất sớm và bắt nắng cũng nhanh, mặc dù màu da bắt nắng không hợp với cô, nó làm cho cô giống một cô gái Zigan. Số quà của anh mang tặng cô làm cô vui vẻ lên nhưng lại làm cô đau lòng vì một lý do nào đó. Cô hôn Trizegov. Thật ra hầu như chưa khi nào cô hôn ai bởi, cô thú thật với Trizegov, cô sợ hôn, đặc biệt là hôn anh, lúc ấy cô cảm thấy yếu đuối và khó kìm giữ, những phút giây yếu đuối đầy thèm muốn ấy chóng lan sang cả anh. Tất cả những gì mà sau đó họ nói với nhau trở nên ù ù trong tai nghe không rõ... Nhưng lần này thì cô hôn anh một cách bình thản, làn môi cô vẫn mềm mại như xưa. Anh cho rằng cô vẫn chưa thể quên chuyện anh gọi cô là Anna Petrovna. Khi anh hỏi cô có phải vậy không thì cô chỉ nhún vai và bắt đầu kể về chuyện cô đi nông trường thu hoạch cỏ, cô đã được sử dụng máy cắt cỏ và đánh thành đồng, rõ ràng là ở đó cô đã được sống thoải mái vì trông cô vui vẻ hẳn lên, khi kể những chuyện này, cánh tay cô luôn vung vẩy, và sau đó chẳng cần rào trước đón sau, vẫn với cái giọng vui vẻ như vừa chơi đùa nhau, cô nói rằng có người đã tỏ tình với cô.

Lớp rêu đã khô cong kêu lạo xạo dưới chân họ. Trong cánh rừng thưa và sạch này, những ngọn cây thông được ánh trời chiều chiếu lên sáng rực. Những đám lá kim ánh lên lóng lánh, phần thân cây phía trên cao rực rỡ một màu vàng óng, ánh nắng tập trung nhiều nhất ở ngọn những cây bạch dương, nó mang màu vàng đậm gần như màu lửa, trông hết như có đám cháy ở trên đó. Ở phía dưới, những tia nắng dài chiếu chênh chếch trùm lên tất cả. Những tia nắng phản chiều trượt dài trên chiếc áo óng ánh có những bông hoa

ro bó chặt lấy người Kira, trên chiếc váy ngắn màu xanh và trên mái tóc mượt mà của cô, Trizegov cứ nhớ mãi từng chi tiết một của bức tranh rực rỡ này.

Thế là hết, anh nghĩ, và như vậy tất cả đã kết thúc...

Giọng nói sôi nổi vui vẻ của Kira dần dần trầm xuống, như khi leo gác phải lấy hơi để thở. Hóa ra là sau đó cô có gọi điện về Leningrad cho anh để hỏi ý kiến. Nghĩa là, cũng không hẳn để hỏi ý kiến, cái từ này nghe thật ngô nghê, mà là cô muốn được nghe anh sẽ nói gì về chuyện này.

– Thế em thì sao, em cũng yêu anh ta chứ? – Trizegov hỏi một cách nghi ngờ.

– Yêu đương gì, - Kira nói. – Em đã chán sống một mình lắm rồi. Em đã chán cái cảnh cứ phải chờ đợi anh. Đủ lắm rồi... Còn phải chờ đợi đến bao giờ nữa. Đã đến lúc bằng cách này hay cách khác em cũng phải ổn định cuộc sống chứ. Trong nhà sẽ có người đàn ông. Không có chồng thật là vất vả.

– Nghĩa là em không yêu... – Trizegov vui sướng nói.

– Yêu hay không yêu ở cái tuổi em không thành vấn đề. – Cô hần học và bỗng đứng lên trước mặt Trizegov. – Anh khảo vấn em đây à? Để làm gì? Tự anh cũng biết hết rồi đây. Anh có thể nói cho em biết em nên đồng ý hay không? Anh bảo thế nào, em sẽ làm thế ấy.

Mắt cô tối sầm lại, và tận trong đáy mắt cô bỗng ánh lên một màu sáng bàng bạc. Trizegov hiểu là cô sẽ làm đúng như vậy, sự việc sẽ diễn ra như anh nói. Tất cả bây giờ là phụ thuộc vào anh. Còn anh thì phải nói với cô thế nào? Đừng đồng ý ư? Khi đó sẽ ra sao. Anh hình dung được một cách rõ ràng quan hệ của họ sau này sẽ tiếp diễn ra sao. Nói “đừng” thì điều đó có nghĩa là lại bắt cô phải chờ đợi ở anh một điều gì. Mà chờ đợi cái gì kia chứ? Và lúc đó anh sẽ bị ràng buộc. Sớm hay muộn, tựa như khi đã kéo một sợi dây cao su, cũng phải kết thúc và chia tay nhau thôi. Khi đó Kira sẽ trách móc anh, và nếu cô không trách móc gì đi nữa thì làm sao anh dám chịu trách nhiệm trước một việc như vậy? Làm người ta bỏ lỡ mất cơ hội có thể là cuối cùng trong đời, và anh đền bù lại bằng cái gì? Anh, Trizegov, có thể mang lại cái gì cho cô? Ngoài những cái anh

đang có, sẽ không có gì hơn nữa. Còn nếu đồng ý với cô, có nghĩa là tự anh đẩy cô ra xa. Anh nhìn vào mắt cô. Không, không bao giờ cô có thể tha thứ cho anh được, một người phụ nữ không bao giờ tha thứ cho ai được điều đó. Thây kệ cái sự tha thứ ấy, anh nghĩ, dù sao cũng là một cơ để đoạn tuyệt phát cho xong. Và chính anh phải có trách nhiệm làm việc đó cho phải nhân phải nghĩa, cho lương tâm khỏi cắn rứt. Vì có gì mà anh lại đi làm hỏng đời cô?

– Hai bà năm nữa thì ai còn cần đến em nữa? – Kira nói như muốn hỗ trợ thêm cho anh. – Háy cho em được tự do, buông tha em ra, anh Xtefan! Em cần một tiếng nói của anh.

Những lời cô vừa nói ra trùng lặp với những gì anh đang nghĩ, nhưng khi anh nghe thấy chúng từ chính miệng cô nói ra thì một nỗi buồn hiện lên và cảm giác mất mát, cái cảm giác không sao chịu đựng nổi, đã xâm chiếm lòng anh.

– Thế em muốn gì, muốn để chính anh... không, anh không phải là người giúp được em lúc này...Em , em hãy hiểu cho anh, - anh hấp tấp ngắt lời mình, lòng đau đớn vì thương xót cho cô và cho chính bản thân, - anh biết khuyên em thế nào bây giờ? Anh có nói gì đi nữa thì cũng chỉ mang lại một kết cục đau xót.

Ở phía trước cách đó không xa có tiếng trử con gọi, và sau đó là tiếng người lớn trả lời. Có lẽ đó là những người đi hái nấm hay quả rừng. Không ai bảo ai, Trizegov, và theo sau anh là Kira cùng đi sâu vào bụi cây rậm rạp và lập tức họ nhận ra là họ đã lầm, chính những người hái quả ấy lại đang đi về phía này, nhưng bước ra thì đã quá muộn mất rồi. Họ đứng nép sát vào nhau.

– Anh thấy đây, - Kira nói khẽ. – Em đã chán cảnh này lắm rồi. Em không muốn thế này nữa.

Trizegov lặng yên, vẻ hối hận, vuốt ve bàn tay cô. Một chú sóc vụt chạy qua. Đâu đâu có tiếng cành cây gãy. Những giọng nói mỗi lúc một gần, sau đó chuyển sang hướng khác và xa dần.

– Anh ta là ai thế? – Trizegov hỏi.

– Thì ai mà chẳng được hả anh?... Anh cần gì quan tâm...và cả ngay em nữa...

– Em nói gì vậy, và cả em cũng bắt cần ư?

– Vâng, cả với em... Anh ấy là một người tốt bụng. Chúng em sẽ sống như mọi người khác. Thế này mãi thì đến không còn biết đi xem phim với ai. Vâng chính thế, anh có bao giờ hiểu được điều ấy đâu.

Không hiểu tại sao Trizegov lại hình dung ra anh chàng có ria mép ngồi cạnh Kira ở tiệm ăn hôm đó.

– Trời ơi, em là con người tự do, có sức khỏe, em còn muốn gì hơn nữa. Em sung sướng chỉ vì một lời cầu hôn. Té ra là lúc nào em cũng coi mình thua chị kém em. Mà chỉ vì em chưa có chồng? Để “đi xem phim”... – Anh nhại lại, - À, thế ra người ta toàn lấy chồng chỉ để có người đi xem cùng hả? Đèo cái gánh ấy vào người rồi lại chẳng muốn đi xem nữa ấy chứ? Em làm thế để làm gì? Em đang sống thoải mái tùy thích, còn gì tuyệt hơn nữa?

– Nhưng em lại muốn có cái gánh nặng ấy, em muốn thế! – Kira hét lên. – Em không có ai để mà chăm sóc, Còn Galia à, nó đã lớn rồi. Em đã chán cái kiểu sống tùy thích ấy rồi. Nếu em còn cần cho anh nữa....- Cô bồng dịu đi, âu yếm quàng tay Trizegov và nép mình vào người anh, như cố để thuyết phục anh. – Anh thương yêu của em ạ, anh chẳng bao giờ hiểu được điều đó... rằng em chẳng có ai để làm chăm sóc, mà mua sắm. Em đang sống hoài sống phí. Anh có nhớ không, lần trước anh đến em, đói mềm? Ôi, lần đó em thấy em thật sung sướng được nấu nướng cho anh ăn, anh khen mãi món bánh nướng em làm.

Trizegov gật đầu, mặc dù anh chẳng ra cái bánh nướng nào cả, và chỉ đến tận đêm, khi anh đang lim dim ngủ, anh mới nhớ ra, nhưng không phải là cái bánh nướng, mà là hình ảnh lúc anh tỉnh dậy trên giường của Kira và thấy cô đi chân đất trong phòng, đang dọn dẹp và rửa bát đĩa, và luôn mặt cô tràn đầy hạnh phúc xen lẫn một vẻ tự hào nào đó.

Lúc đó anh không hiểu vì sao cô lại như vậy, nhưng qua mú mắt lim dim, anh ngắm nhìn khuôn mặt cô và đôi chân trần để lại những vết chân mờ mờ xinh xinh tan ngay trên nền nhà phủ tấm nhựa. Và lúc này trên khuôn mặt cô lại ánh lên cái vẻ hạnh phúc như khi ấy...

Nhưng Trizegov cảm thấy là nó không còn dành tình cảm cho anh nữa. Ý nghĩa là Kira có thể hôn một người đàn ông khác như thế, cũng dùng những từ như vậy để nói chuyện với anh ta, cũng gọi anh ta là "cái bàn cuốc", và anh ta sẽ nhìn thấy đôi bàn chân nhỏ nhắn để trần của cô đi lại trong phòng, như một mũi kim nhọn xuyên vào lòng anh.

Đã bắt đầu chập choạng tối. Họ đi về phía đường sắt. Con đường mòn nhỏ hẹp chạy dọc theo nền đường xe lửa. Trizegov đi sau, phía trước mặt anh là đôi bờ vai khế đung đưa của Kira, dưới làn áo len mỏng lưng cô rung nhẹ.

– Lấy cớ gì mà ngăn cản em, anh chẳng có cớ gì cả, - Trizegov nói sau lưng cô. - Anh không tìm thấy lí do nào hết. Em cần lời cầu phúc à? Thì đây, nhận lấy. Đừng sợ, anh không tiết lộ gì cho anh ta đâu.

– Sao anh nói vậy...

– Thế em chờ đợi cái gì? Em muốn anh còn phải nhảy căng lên à?

Trizegov ghen tức nhìn xoáy vào cổ và gáy cô, anh thèm muốn được đánh cô vài cái liền để cô bị loạng choạng phải rên rỉ, phải thét lên, phải bật khóc. May cho cô là cô lại đi trước và quay lưng lại phía anh, anh không thể đánh người từ phía sau lưng, từ ngày còn nhỏ anh đã thuộc lòng cái luật lệ đó, còn giá như cô quay mặt về phía anh, có lẽ anh đã không kiềm chế được mình.

Ruột gan anh mỗi phút giàu càng nồng bỏng hơn. Họ đã ra đến bìa rừng. Sau cánh đồng kiều mạch đang lên đã thấy rõ những mái nhà nhấp nhô, tháp nước và hoàng hôn đang tắt dần trên nửa bầu trời phía Tây. Ở đây họ thường chia tay và theo hai ngả khác nhau để trở về Lukovo.

– Anh là loại người gì thế không biết, - Kira nói với một vẻ buồn rầu xen lẫn bức bối.

– Ừ thì cũng như mọi người, - Trizegov đáp lại cũng với vẻ bức dọc. - Anh là vậy đấy, cũng thế này thế khác.

Và bỗng nhiên, hết như khi mây mù tan đi và tất cả bừng sáng lên trước mắt anh. Anh thấy rõ, là bây giờ họ xa lìa nhau, tất cả sẽ

chấm dứt và bắt đầu một cuộc sống mới đối với anh, một cuộc sống không có mặt Kira nữa. Anh hiểu ra rằng anh đang mất cô. Và cái cuộc sống khác này sẽ không còn là cuộc sống cho đủ nghĩa nữa. Chỉ luác này anh mới chợt nhận ra rằng hai năm nay anh đã sống thật đầy đủ. Giờ đây, chờ đón anh phía trước là cả một sa mạc hoang vắng, là những giờ phút giày vò khổ sở giống như lần anh đến Lukovo mà không gặp cô, từ giờ trở đi, chúng sẽ dài ra vô tận, không phải hàng giờ mà là hàng tháng, và có thể hàng năm...

Anh thốt lên những gì đó... Vội về nghi ngờ, và sau đó là với nỗi kinh hoàng, anh nghe thấy những lời nói đột ngột chen nhau vội vã bật ra, câu nọ nối tiếp câu kia, mà chưa bao giờ anh nói ra những lời như vậy, kể chi đến cả hàng câu dài, tất cả toàn lời yêu thương... Đó không phải là lời của anh, không biết chúng tuôi ra từ đâu mà âu yếm, dịu dàng. Anh không cầu xin Kira một điều gì, không hẹn hò anh chỉ đơn thuần kể lại cho cô nghe anh yêu cô thế nào. Anh không thể bắt mình ngừng lời. Kể ra thì cũng đáng xấu hổ, nhưng mặc kệ, anh vui sướng vì thấy mình còn biết xấu hổ. Vì sao phải nói ra những lời yêu thương vào lúc này, khi tất cả đã chấm dứt, - anh không biết. Anh nói ra những lời bất thần đến đầu lưỡi vào giây phút ta không nghe thấy những lời nói của chính mình, khi chúng chẳng nói lên cái gì hết, và chúng chri được dùng cho chính giây phút suy nhất ấy mà không tồn tại lâu hơn nữa. Còn lúc này, anh cũng đang thốt lên những lời như thế, nhưng một cách rõ ràng và chắc chắn, anh nghe thấy chúng và kinh hoàng về điều đó.

Từ sự nhận thức rõ ràng một cách lạ lùng những gì đang xảy ra này, anh có cảm giác như cuộc sống của anh trước đây đã trôi qua trong một mối tình cảm hỗn loạn, mơ hồ. Anh yêu những đứa con của mình, nhưng chưa bao giờ anh nghĩ về điều đó, anh nhớ những lúc chúng ốm đau, lúc chúng cắp sách đến trường, nhưng anh không nhớ được tình cảm của mình. Mà cũng không biết chúng có trong con người anh không cơ chứ? Hỏi anh có hồi hộp trong những lần Valia sinh nở không? Có lẽ là có, nhưng anh không nhớ được anh đã hồi hộp thế nào, tất cả những sự kiện đã qua ấy trở thành lu mờ vô ý thức. Chỉ có những cảm giác lúc này là mãnh liệt, chỉ có cái

giọng khàn khàn của anh đang hét lên những tiếng khó có thể tin được là thật...

Lần đầu tiên anh hiểu được những gì đang xảy ra là quan trọng thế nào. Thật kì lạ: càng cảm giác sâu sắc được những giây phút này bao nhiêu, anh càng thấy ngạc nhiên là tại sao anh có thể sống cho đến tận bây giờ mà không nhìn thấy gì, không đau đớn dần vật gì, không phải anh đã sống mà dường như anh chỉ ngủ mơ màng, dường như những năm tháng gần đây đã trôi qua trong những lúc nửa tỉnh nửa mơ. Anh trò chuyện với mọi người, anh đến cơ quan làm việc, anh nghỉ ngơi giải trí, nhưng những lúc đó anh thực sự làm gì có ở đấy. Và chỉ bây giờ anh mới được thức tỉnh, bây giờ anh mới thức tỉnh...

Và cả những điều này anh cũng nói ra mặc dù diễn tả được chúng bằng lời thật là khó khăn, nhưng không biết từ đâu những từ ngữ cần thiết vẫn ùa đến với anh, mà cũng có thể Kira đã hiểu nhiều hơn những gì anh nói ra.

– Anh nói với em những cái đó làm gì...-cô nói. – Không cần thiết anh ạ. Chẳng có gì tốt lành cả, - và cô bật khóc.

Cô lấy bàn tay bưng lấy mặt và khóc âm ức, một mình, nuốt vào lòng những nỗi cay đắng đau khổ mà chỉ mình cô biết.

– Tại sao lại không tốt lành? – Anh ngạc nhiên, - cái gì không tốt lành?

Mặc dù bằng sự nhạy cảm mới vẽ vừa xuất hiện trong anh lúc này, anh cũng đoán ra tại sao, nhưng anh vẫn không muốn phải công nhận nó, anh muốn nói và nói mãi, vì dù sao đó cũng là những lời tốt đẹp nhất, và trong chúng chứa đựng những lời chủ yếu mà từ trước đến nay chưa bao giờ anh hiểu được nó như chính lúc này. Vì được nhắc đi nhắc lại, những lời nói đó càng trở nên ngọt ngào hơn.

Kira gục đầu vào hai bàn tay nắm chặt đến nỗi các khớp xương trắng bệch ra. Đôi vai rộng của cô như cao lên, nổi rõ cả những vết gân xanh vắt chéo qua cổ. Khi cô hoạt động thân hình cô trông thật đẹp vì các bộ phận của cơ thể cô được kết hợp hài hòa, làm nổi bật lên sức lực và sự nhanh nhẹn, khéo léo. Còn giờ đây, lúc cô ngồi yên, cô trở nên thô thiển, sỗ sè.

– Tự anh đã tập cho em thói quen không trù tính trước được điều gì cho hai ta cả. – Cô bỏ nắm tay xuống, không ngưng ngập gì khi để lộ ra khuôn mặt ướn dăm và đầy những vết đỏ ửng. – Anh đã dạy em. Cả anh lẫn em đều đã quen thế... Anh có biết đã gây ra điều gì không, hả Xtefan? Anh dùng thòng lọng để thít cổ em. Bây giờ hóa ra là cần phải sống khác đi, mà chúng mình lại không thể làm thế nào khác được, chính vì anh không thể thay đổi được hiện tại.

Anh vội gật đầu đồng ý, chợt nhận ra sự vội vã hèn kém này của bản thân, và Kira cũng nhận thấy điều ấy. Giọng cô run lên vì bức tức. Chưa khi nào trông cô lại thảm hại và bất lực như lúc này. Dường như nỗi bất hạnh làm cô suy sụp, và ở đây kẻ có lỗi chính là Trizegov; không quen biết gì nhau, rồi bỗng nhiên gặp nhau, sống với nhau, ờ thiếu gì chuyện như thế trên đời này, sau đó từ giã nhau một cách êm thấm để không làm tổn thương đến sự vui vẻ đã có, thế thì cứ việc để cho tình cảm được tự do...

Trizegov chán chường im lặng. Anh rửa thầm mình, và một giờ sau, khi đã ở trong khách sạn, anh không kìm giữ được và đem ra kể hết với người khách nằm cùng phòng là một hướng dẫn viên môn vật tự do. Cảm giác thật thích thú khi được nói hai từ: tôi yêu. Không hề có ý giễu cợt mà thành thật, nghiêm túc.” Anh biết không, tôi đã yêu cô ấy...”. Cẩn tắc vô áy náy, anh nói cô là người Novgorod, và cố nhấn mạnh là cô không hề xinh đẹp và không có gì đặc biệt. Trước kia, cô ta trông hay lắm kia thế mà không thấy yêu lắm, còn bây giờ... Và anh lại tự nhiên móc một cách thậm tệ.

– Tệ nhất là yêu phải mấy bà xấu xí. – Anh chàng hướng dẫn viên ra vẻ có kinh nghiệm. – Các bà ấy bầu chặt lấy hôn cậu như bằng kim. Mấy cô xinh đẹp trở trên thì khác, chán cô này đã có cô khác. Năm ngoái tớ cũng thế... Cậu thử tưởng tượng xem: cô ta cận thị đeo kính đã vậy lại còn rối hoa...

Trizegov nhìn lên trần nhà và khẽ tủm tỉm cười...

Hôm sau, nghỉ trưa xong, Arixarkhov như thường lệ rẽ vào thăm phòng để máy và nhìn thấy không phải là hệ thống máy móc đã được điều chỉnh lại mà là một đồng hồ đơn dây dợ với pin máy đo điện và khủng khiếp nhất là mấy bộ điều tốc bị tháo tung đến tận lõi.

Trizegov sung sướng mỉm cười và chỉ cho anh thấy điện tích bị tụ lại trên các tấm kim loại như thế nào. Những chiếc kim điện kế chỉ khẽ rung. Chúng có thể rung như vậy do bất kỳ nguyên nhân nào, nhưng Trizegov thì quả quyết rằng đó chính là tích điện mà những hồng hóc đều từ đó mà ra. Anh không có một bằng chứng xác thực nào, chỉ cảm tình và những suy luận rối mù mà Arixarkhov dễ dàng bác bỏ. Tuy nhiên Trizegov vẫn không chịu thua cuộc. Anh không quan tâm đến những ý kiến phản bác. Mà cũng có thể, nói chung anh không nghe thấy gì. Ánh mắt anh trông triu mến và hơi dờ dẩn như vẽ trong tranh. Khi Arixarkhov đã dốc ra hết những luận cứ của mình, Trizegov bằng một giọng thản nhiên như không và bất ngờ yêu cầu tắt tất cả các bộ điều tốc trong vòng hai ngày đêm, có nghĩa là tắt cả lò nung đi. Rõ ràng đây là một ý định điên rồ. Không hy vọng yêu cầu được giám đốc một việc như vậy. Arixarkhov vung chân múa tay và la hét, nhưng khi nhìn vào khuôn mặt tràn trề hạnh phúc lạ lẫm của Trizegov, anh bỗng nhiên đồng ý sẽ cùng đi đến gặp giám đốc, trong tâm thần tự anh cũng không biết tại sao lại đồng ý. Trên đường đi anh mới trấn tĩnh lại. Anh chỉ được an ủi bằng một hy vọng duy nhất là giám đốc sẽ hiểu là anh, Arixarkhov, bị xô đẩy lôi kéo vì anh không muốn làm mất lòng người bảo trợ của nhà máy.

Lúc đầu giám đốc có vẻ sốt ruột, liên tục gõ ngón tay xuống mặt bàn. Những lời nói lộn xộn của Trizegov, nếu đem ghi chép tách riêng biệt ra khỏi con người anh, có lẽ đã gây nên vô khối thắc mắc. Arixarkhov nhận thấy rõ ràng là lúc đó người ta sẽ mời họ ra khỏi cửa. Tay giám đốc trẻ tuổi này đã nổi tiếng là hay thẳng thừng không dung thứ lỗi làm ăn kiểu: "nhìn qua, may rủi", hay "đại khái". Nhưng thay vào đó, sau khi nhìn Trizegov rồi nhìn sang Arixarkhov, ông bỗng thở dài: thôi được, nếu các anh bảo đảm tìm thấy nguyên nhân thì cũng có thể được. Những cá nhân phải chịu trách nhiệm và với một điều kiện là phải đảm bảo... - nhưng ý định đe dọa đó của ông hoàn toàn chẳng ăn nhập gì với giọng nói đầy vẻ thông cảm.

Trizegov mỉm cười lơ đãng, và mọi người bỗng nghe rõ tiếng anh lẩm bẩm hát.

– Các anh làm sao thế? - Giám đốc hỏi, tuy vậy ông không hỏi Trizegov mà lại quay sang Arixarkhov.

– Báo cáo, hiện tượng nhiễm từ ạ. - Arixarkhov trả lời lấp lửng.

Giá như Trizegov đang ở vào một tâm trạng khác thì nhất định anh đã nhận ra có một cái gì đó đang xảy ra với Arixarkhov.

Suốt hai ngày thứ bảy và chủ nhật Trizegov không rời khỏi xưởng. Giá anh có trong tay những dụng cụ khá nhạy thì anh đã có thể vẽ được đường biến thiên của bộ tích điện phụ thuộc vào các yếu tố khác nhau mà anh đặt ra câu hỏi. Có lẽ đó sẽ là cả một công trình khoa học không đến nỗi xoàng. Sau này, khi có phái đoàn kiểm tra đến để duyệt những thay đổi trong cơ cấu máy móc, họ đã gạn hỏi cặn kẽ Trizegov tại sao, vì lý do gì và nhờ đâu mà anh biết là cần phải có thêm điện trở ở chỗ này mà không phải là ở chỗ khác. Anh không thể đưa họ xem một số liệu đo đạc nào và cũng không thể giải thích rõ ràng rành mạch được.

Cái ngày ấy mà anh cảm thấy cần phải sửa chữa cái gì và ở chỗ nào tự dưng đã đến - người trưởng đoàn kiểm tra cũng hiểu anh như vậy. Ông là một người thiết kế đã có tuổi và ngày trước cũng đã có lần ông làm một việc na ná như thế.

Vào lúc gần sáng chủ nhật, Trizegov thiêu thiêu ngủ trên chiếc đi-văng nhỏ trong phòng máy. Nỗi buồn bã làm anh tỉnh hẳn. Anh ngồi dậy mà vẫn không hiểu nó từ đâu đến vì anh không hề nằm mơ thấy gì và công việc thì đang tiến triển tốt đẹp. Kim đồng hồ chỉ sáu giờ sáng. Các nhân viên phòng thí nghiệm và Anna Petrovna sắp tới. Cần phải chuẩn bị gấp các mạch điện cho kịp hạn. Anh làm luôn tay và cẩn thận bước qua đồng dây điện, máy móc vương vãi. Anh làm tất cả những gì theo anh cần phải làm, nhưng nỗi buồn vẫn cứ bám dai dẳng. Qua khung cửa sổ, anh nhìn thấy các nhân viên thí nghiệm đang đi tới. Và đúng lúc đó anh chợt nghĩ - rồi thì tất cả sẽ ra sao? Khoảng hai ngày nữa những bộ điều tốc này sẽ hoạt động theo một sơ đồ mới - và điều đó có nghĩa là sẽ không bao giờ có những chuyến công tác đến Lukovo nữa. Anh sẽ chẳng có việc gì để phải đến đây, sẽ không cần phải sửa chữa gì nữa cả, bởi vì anh đã tìm ra và đã loại trừ được nguyên nhân gây hỏng hóc. Anh đã làm việc đó bằng chính tay mình...

Anh sờ vào cái khung treo bị tháo trở ra của chiếc cảm biến. Cái roto nhẹ nhõm ngoan ngoãn đung đưa. Thế là xong, anh đã toại nguyện, Trizegov thầm nghĩ, nhưng chuyện ấy để làm gì và vì cái gì nhỉ? Muốn đến thì cứ việc mà đến. Có ai ngăn cản anh đến đâu. Thấy chưa, anh đã làm một cuộc cách mạng kĩ thuật đấy. Dĩ nhiên anh có thể viện cớ đi kiểm tra sơ đồ mới chỉ khoảng hai lần nữa thôi. Nhưng không thể nhiều hơn được.

Cũng còn chưa muộn để hủy bỏ tất cả phát kiến này. Vâng, thế đấy, tôi đã thử và thấy không đạt. Tôi bị nhầm. Có một chỗ bị đứt. Chỉ cần làm hỏng đi một tí đoạn dây trở, thay cái tụ, và thế là xong, bao công lao để tuột ra biển. Mà cũng chẳng cần gì phải làm trò ma ấy: anh là chủ ở đây, thích thì đề ra, không thích thì anh đổi ý định... ai bắt ép anh được, đồ quỷ tha ma bắt...

Không thể hiểu được điều gì đã ngăn cản anh làm việc đó. Cái chính là anh không có tính kiêu căng và ngạo mạn, cho mình phải trở thành người cải tiến. Anh biết việc mình làm, anh có đủ uy tín ngay cả khi không có cái sáng chế này. Nói chung thật khó hiểu cái gì đã đẩy anh đến đây và bắt anh làm công việc đó.

Cô Lida tóc hung đã hàn xong. Anna Petrovna uốn lại các đoạn dây dẫn. Chị không hề nhầm lẫn khi lần theo các đoạn làm tạm thời một cách cầu thả của anh. Họ đã nối dây đất. Những người thợ đã mang các tấm chắn mới đến, không phụ thuộc vào sở nguyện của anh, và Arixarkhov càng lo lắng hồi hộp bao nhiêu thì Trizegov càng trở nên hờ hững bấy nhiêu. Vào khoảng giữa trưa, anh gọi Arixarkhov vào văn phòng và đề nghị làm thủ tục sáng chế đối với cái trò đùa này chung cho cả hai người. Cứ để mặc Arixarkhov làm nốt phần còn lại và thử nghiệm, còn anh thì thế là đủ. Anh chuẩn bị rời nơi đây. Anh đã kiệt sức rồi.

Koxtria Arixarkhov, một tâm hồn còn trong sách, không muốn nghe những lời thỏa thuận về chuyện bản quyền chung ấy: cần làm nốt thì anh sẽ làm, cái gì cần kiểm tra – anh sẽ kiểm tra, làm vì bạn bè chứ anh cần gì đến những vòng nguyệt quế vinh quang của người khác.

– Còn tôi cũng chẳng cần đến vinh quang cho mình, khác gì đem vòng hoa khoác vào cổ bò, - Trizegov nói một cách hờ hững.

– Ngoài vòng nguyệt quế vinh quang sẽ có cả tiền thưởng nữa, Arixarkhov khẳng khái thuyết phục. Và không ít đâu nhé, - anh tính qua. Kể số tiền sửa chữa đập vào khoản giờ chết máy, cộng thêm số tiền tàu xe cho mỗi chuyến đi lại của Trizegov theo hợp đồng với tổng cục của họ, tóm lại có số tiền phần trăm khá lớn đấy.

– Ừ thì tớ cho cậu nốt cả phần trăm tiền tàu xe của tớ, - Trizegov nói. – Hay cậu không biết để tiền ở đâu cho hết?

– Ấy, nhân tiện nói cho cậu biết chính lúc này đây mình đang rất cần tiền, có việc mà... - Arixarkhov hơi đỏ mặt và cười phá lên.

– Có thể cậu cũng đã nghe thấy rồi chứ? Nhưng nếu cậu vì thế mà cho mình số tiền ấy thì mình dứt khoát phản đối.

Tuy nhiên Trizegov không còn đầu óc đâu mà đi sâu vào hoàn cảnh của Arixarkhov. Anh quát tháo Arixarkhov và ngay lập tức bắt anh ta phải kí đơn rồi anh mang đến phòng đăng kí sáng chế, làm thủ tục và anh về ngay khách sạn mà không rẽ vào phòng điều khiển.

Ném đôi giày vào xó, anh vùi đầu vào gối và ngủ thiếp ngay, say như chết, không mộng mị gì. Gana Denixovna đánh thức anh dậy. Có điện thoại gọi anh. Ngoài cửa sổ, trời đã sẩm tối. Đầu Trizegov nặng chình trịch, hết như uống phải rượu nặng. Arixarkhov gọi điện cho anh để báo là tất cả đã chuẩn bị sẵn sàng để chạy thử máy.

– Chúc may mắn nhé! – Trizegov nói.

– Cậu bảo sao. Thế cậu không định đến à?

– Cũng chẳng cần.

– Chẳng nhẽ cậu không quan tâm à? Việc của cậu chứ của ai vào đây?

– Nó đã từng là của tớ... Này, Koxtria, không phải hoài hơi mà tớ đã thỏa thuận với cậu đâu nhé. Phần tớ, tớ làm thế có lẽ cũng quá đủ rồi chứ? ...- Trizegov cảm thấy anh đang quá lời, và đầu dụi, anh nói chữa: - Tốt hơn là cậu cứ làm mà không có mình ở đây, mình không thể là người phán xét được công việc của mình.

Cũng có thể, một ý nghĩ lắt léo đã chọt đến trong óc của Trizegov là Arixarkhov sẽ nhầm lẫn và tất cả sẽ cháy hết.

Anh ra ngoài phố, đứng một lúc ở bến xe. Có ba cậu thanh niên tóc dài đi ngang qua. Họ vừa đi vừa ôm nhau và khẽ hát. Họ hát khá tình cảm, và ăn mặc cũng đẹp – quần bò, áo hoa, chỉ có mấy cặp kính râm làm họ trông hơi lố bịch.

Qua cửa sổ ta đã nhận ra

Một mảnh trăng lấp ló sau nhà

Bài hát làm anh hơi đau nhói trong tim. Các buổi chiều ấm áp này, những chiếc xe chở đầy bắp cải đỗ qua đêm trong ngõ hẻm, con đường bụi bặm, những bà già mang các lẵng quả quất ngủ gà ngủ gật ở bến xe – tất cả những cái đó không hiểu sao đã làm anh thấy tưng tức, thấy buồn bã và thương xót cho số phận khốn khổ của mình....

Lần đầu tiên trong đời Trizegov không biết anh đang muốn gì. Mong cho mọi sự đều thành công tốt đẹp ở nơi mà Arixarkhov đang làm việc, hay là ngược lại, mong cho tất cả nổ tung lên và đối với Kira anh cũng không biết anh đạt được cái gì. Nếu như hôm qua có hỏi anh thì anh đã nói, tốt nhất là cứ để nguyên tất cả như cũ. Còn bây giờ thì chính xanh cũng không biết nữa. Có một cái gì đó trong đời anh bỗng thay đổi. Anh cố nghĩ gì đến tương lai. Trong tương lai chỉ toàn những may mắn, tiền thưởng, nghỉ phép, các chuyến đi công tác, những cuộc gặp gỡ với Kira... Cái tương lai đó đã chấm dứt. Nó không còn tồn tại nữa. Những lời thú nhận với Kira làm cho tất cả trở nên không có lối thoát. Trizegov nhớ lại cách đây không lâu, thằng con út của anh đã khóc ầm lên: "Con không muốn lớn đâu...".

Anh đi bộ tới tận rạp chiếu bóng và quay trở lại. Có lần Kira đã thuyết phục được anh cùng đi xem phim "Người đàn bà và con chó nhỏ". Có vài cảnh anh rất thích, đặc biệt là các cảnh trong khách sạn và trong nhà hát. Hôm đó thậm chí anh thấy khó xử khi hình dung là Kira vừa xem phim vừa nghĩ về anh và so sánh đối chiếu anh với anh chàng Gurov trong đó. Sau buổi chiều, lúc ra về một cô gái đã nói: "Lẽ ra li dị quách đi là xong, anh ta chẳng có bản lĩnh gì cả... khi

có một tình yêu thực thụ thì không có điều gì đáng sợ nữa". Trizegov khẽ nhếch mép cười: không phải có ý mỉa mai cô ta mà là mỉa mai cái việc là từ lâu anh đã suy nghĩ đúng như vậy. Tự dưng anh muốn được đọc truyện ngắn này. Hồi còn đi học, anh đã đọc truyện "Con chó màu hạt dẻ" của Chekhov và một số truyện vui nào đó nữa. Nói chung anh không đọc văn học cổ điển, nhất là thể loại truyện ngắn. Anh chỉ thích đọc các loại hồi kí chiến tranh, truyện trinh thám, và nếu là truyện ngắn thì chỉ là tình cờ có trong tay tạp chí "Ngọn lửa nhỏ" hay tờ báo "Tuần lễ". Vừa bắt đầu đọc "Người đàn bà và con chó nhỏ", Trizegov đã nhận thấy là truyện không hoàn toàn giống như trong phim. Ở đây không có những cái áo đuôi tôm cổ lỗ, không có những người gác cửa và các anh đánh xe ngựa, ở đây chỉ có Gurov và không biết vì lẽ gì mà người đàn bà đã làm đời anh ta tan nát. Ở đây có nhiều điều giống với những gì đang xảy ra với anh và Kira hơn. Hoàn cảnh của Gurov thậm chí còn éo le hơn. Trizegov thì dù sao cũng còn có lí do để đến Lukovo. Còn những nhân vật trong truyện thì phải khó nhọc xoay sở cách này cách khác. Ôi, anh thông cảm với họ làm sao... Thật tiếc khi nhà văn về thực chất lại không kết thúc câu chuyện, mà làm cho nó gián đoạn đúng ở thời điểm gay cấn và quyết định nhất. Họ yêu nhau ra sao, đan díu với nhau thế nào - cái điều ấy thì đã rõ, chẳng gì thì cũng là một hiện tượng phổ biến, nên có thể hình dung được, vấn đề là ở chỗ khác: cần phải tìm được lối thoát ra khỏi hoàn cảnh mà ta bị mắc phải. Đây, chính chỗ này nhà văn vĩ đạo cho biết ý kiến của ông có phải là hay hơn không. Cái gì sẽ xảy ra với họ sau này. Điều thiết thực nhất là ở chỗ này đây. Cái chính là họ bằng cách nào đó thoát được ra khỏi hoàn cảnh éo le, nghĩ ra được điều gì đó mà không phải dựa vào nhà văn. Kira, sau khi nghe xong những suy luận của anh, đã nói: "Anh hi vọng là anh sẽ không yêu nữa...". Cô còn nói những điều gì khác, nhưng anh nhớ đúng câu này, giống như buông một lời nói không đúng chỗ.

Khi anh đọc truyện ngắn này, anh thấy thương xót cho cả hai người, đặc biệt là Gurov, còn bây giờ, hoàn cảnh Trizegov hóa ra lại còn cay đắng khổ sở hơn.

Anh quay trở về khách sạn. Ở tầng dưới, những người thu mua gỗ đang xúm quanh bàn uống bia. Bia Tiệp hắt hoi, đọng trong những chai nhỏ màu nây. Họ mời Trizegov cùng ngồi uống. Anh uống và để ý nghe từng hồi chuông điện thoại. Anh không thể nghĩ được điều gì khác, chỉ thấy mệt mỏi, tình trạng này vắt kiệt mọi ý nghĩ và cảm giác của anh...

... Cái lão tâm thần ấy bảo:” Tối là cây đèn có chân đế đây, xin cứ tắt nó đi”. – Anh nghe thấy giọng của mình và tiếng cười khắp xung quanh, anh lấy làm ngạc nhiên: có những sự việc, có thể nói là thảm họa, đang xảy ra với anh, còn anh thì lại ngồi kể những chuyện bịa đặt nhằm nhí, và không có ai nhận thấy điều gì đang biến động đối với anh. Và làm sao mà chúng lại cùng tồn tại được trong con người anh, không bị xáo trộn vào với nhau, hết như là dầu với nước. Bất chợt một ý nghĩ nảy ra trong óc anh: à, mà sao nhỉ, nếu như những người khác cũng đang có chuyện tương tự? Anh nhớ đến Rukavisnikov, người trưởng phòng cũ của mình đã chết vì ung thư. Ông ta cũng biết bệnh tình của mình và đến tận những ngày cuối cùng vẫn tỏ ra rất đàng hoàng để giấu mọi người. Anh nhớ lại chuyện Kira kể về Gana, chồng cô ta đã hai lần bỏ nhà đi, và ngay cả bây giờ vẫn đi lại quan hệ với một cô bác sĩ. Nhưng cứ nhìn Gana xem liệu anh có thể biết được điều gì không: cô ấy vẫn ngồi đan, luôn luôn tỏ ra lịch thiệp và cởi mở. Có thể nhiều người cũng có những rủi ro riêng của mình. Lòng can đảm của những con người vẫn tiếp tục sống và làm việc trong mọi hoàn cảnh bỗng làm anh kinh ngạc...

–Trizegov! – Có ai đó gọi.

Giọng Arixarkhov vang lên trong ống nói như tiếng kèn đồng thủng trận. Và tiếng Anna Petrovna hét vào máy “ Xin chúc mừng nhé!”, rồi tiếng các cô nhân viên phòng thí nghiệm.

– Thế mà cậu cũng sợ. Thôi, thú thực đi, cậu sợ chứ gì? – Arixarkhov hét lên. – Chúng tớ làm thịt cậu đây này... Liệu liệu nhé, ngày mai tớ sẽ tổ chức một bữa rượu ăn mừng... tớ mời tất cả đấy – và anh ta lại vội vã kể lể tỉ mỉ việc thử máy đã diễn ra thế nào, kết quả ra sao, những chỗ nào phải chỉnh lại đôi chút... Với vẻ hào hiệp ranh mãnh, anh ta kể như là tất cả những điều đó Trizegov đều đã

dự tính và đã biết trước, còn anh phát bắn lên với anh ta chỉ vì anh quá hồi hộp lo lắng thôi, bản thân anh không hề bước chân ra khỏi khách sạn: anh ngồi đó đợi chuông điện thoại báo...

Trizegov đặt ống nghe đã nóng và dính nhớp nháp xuống. Dù sao thì cũng mừng cho Arixarkhov và những người ở đó. Bản thân anh dường như chẳng dính dáng gì đến chuyện này. Hay là, nói cách khác, anh đã chấm dứt mọi quan hệ ở đây. Anh có cảm giác như anh đã được thoát khỏi nơi đây, được giải thoát...

Anh còn đứng một lúc nữa trong cabin bằng kính của phòng quản trị. Thế là bớt đi một việc, dù sao đi nữa thì cũng thấy nhẹ gánh. Từ nay trở đi anh sẽ là tác giả công trình, là lao động tiên tiến, là người có sáng kiến cải tiến. Một nhà sáng tạo. Đó là một mặt. Còn mặt khác – đồ đều, đã phải bội lại người đàn bà mình yêu. Anh có thể tự hào về bản thân mình, anh cũng có thể phải hổ thẹn. Tùy anh lựa chọn. Biết xoay trở sao đây, và khôi hài thật nếu như anh vì Kira mà xóa bỏ hết công trình với mấy bộ điều tốc này của mình thì cũng tệ hại không kém, cũng đáng hổ thẹn, mặc dù là ở khía cạnh khác, nhưng cũng vẫn hổ thẹn.

Khi anh quay về bàn thì Kira đã ngồi ở đó. Mấy chàng thu mua đua nhau sắc đón cô. Hăng hái nhất là anh chàng béo tốt tóc hung hung, trông có vẻ tốt bụng, anh ta cũng tên là Xtefan.

Trizegov đỏ mặt và không cất lời chào. Suốt mấy ngày nay anh không gọi điện và cũng không dám đến gặp cô. Khi mọi việc đã xảy ra như thế, anh càng không muốn gặp cô ở đây.

Kira làm ra vẻ như đang bị cuốn hút vào câu chuyện chung, cô chỉ hơi đưa mắt nhìn Trizegov, như đối với bất kì người nào khác lúc mới bước vào phòng. Anh ngồi xuống chỗ đối diện cô, nơi đặt cốc bia của mình đang uống dở.

– Chúng ta không nên chờ đợi sự ban ơn của thiên nhiên, - anh chàng thu mua to béo nói, - nhưng cũng đừng để chónó trong đợi vào lòng tốt của chúng ta, - và anh ta là người đầu tiên cười toáng lên, nháy mắt làm hiệu với Kira.

Cô cũng phá ra cười, mặc dù câu đùa này Trizegov cũng đã có lần nghe thấy cô nói. Sau đó, nhân lúc thuận tiện, cô hỏi nhỏ

Trizegov mọi việc có yên ổn cả không? Giọng nói thông cảm của cô đã làm tan biến mọi sự giằng vò và nỗi lo lắng. Điều gì cản trở anh? Đơn giản làm sao – chỉ cần quyết định và cùng cô bỏ đi nơi khác, đi bằng tàu thủy, dạo chơi trên boong, tụt xuống các khoang phòng, ngồi trên những chiếc ghế dài màu trắng, ngắm cảnh hai bên bờ và nghe cô thốt lên sung sướng. Đi đến miền Ural, đến Tagin hạ, nơi anh có bạn bè làm ở xí nghiệp liên hợp, anh sẽ mượn một chiếc ca-nô. À mà không, trước tiên anh sẽ chỉ cho cô xem lò bung có hệ thống tự động hiện đại mà chính bọn anh đã sửa chữa, sau đó mới đi ca-nô tới tận nơi thác ghềnh. Mà có thể đến Alma Ata, ở chơi nhà cụ Rodtlenko, ngồi trong vườn táo trĩu nặng những quả táo khổng lồ của cụ... Không phải để sống như anh đang sống với Valia, mà cụ thể là đi đâu đó xa xa, được bơi, được ngắm cảnh...

– Xin chúc mừng anh, Xtefan Nikitich. – Kira nâng cốc, và cái giọng đều đều của cô dễ dàng nổi bật giữa tiếng ồn ào.- Nghe nói anh đã hoàn thành được một công việc vĩ đại.

Anh hơi ngạc nhiên: làm sao cô biết được điều đó, và cái vẻ trịnh trọng có tính chất hài hước này thật chẳng hợp với cô chút nào, nhưng anh vẫn làm tưởng tất cả là thật và mỉm cười ngây ngô, anh phẩy tay :” Ôi dào, ồ, chị nói gì thế? Ồ, đừng, có gì đâu!”.

Kira diện chính cái váy trắng có sọc xanh ấy, cô đeo vòng hạt đồng óng ánh, trông cô đẹp và có vẻ như đi dự hội. Thậm chí anh đã nghĩ là cô diện chính vì anh. Chẳng lẽ cô không hiểu được rằng anh đang rất phân vân và mủi lòng vì cái vẻ thật lòng thơ ngây của cô.

Và khi anh, như một kẻ hoàn toàn nhu nhược, đã mủi lòng, thì cô lại khinh khỉnh làm anh lộ mặt, chọn rất đúng chỗ đau nhất mà chọc:

– Đừng khiêm tốn quá thế, anh Xtefan Nikitich ạ. Có cái gì do tay mình đã làm ra lại phí hoài đâu. Đã ba năm nay anh đã phải khổ sở đi lại vùng Tmutarakal này của chúng tôi. Với một công việc nhặt nhẻo thế thì sáng chế ra cái gì mà chả được. Ở chỗ các anh chắc người ta đang nguyên rửa Lưkovo... Vì vậy anh coi như đã được giải thoát. Thôi đành vậy, Xtefan Nikitich, tiếc là bây giờ cũng muộn rồi, chứ không chúng tôi thế nào cũng bắt anh phải đi uống conhac và nhắm món gì đó.

Cô nói như bị hụt hơi, đôi mắt ráo hoảnh như rực cháy, và tất cả đều cảm thấy ngay có điều gì đó không bình thường. Nhưng cô đã lấy khăn mùi xoa ra che miệng và húng gắng ho, cô mỉm cười và tất cả cùng cười theo, họ đồng thanh nói rằng con hạc thì hơi quá, rượu trắng là đủ rồi, nhưng Kira thì lắc đầu quày quặt: đừng lo, anh Trizegov sẽ có đủ tiền thưởng để trả, thế ra tiền thưởng cũng không phải là nguyên nhân cuối cùng trong chuyện này, mà chính là anh đã đánh đổi Kira lấy tiền...

Trizegov giận đỏ mặt vì lời buộc tội bất công này, anh không thể tự chủ được, cứ như có ai đập vào đầu anh. Các khuôn mặt nhòa đi trước mắt anh. Chỉ có một cái duy nhất mà anh nhìn thấy là nụ cười thay đổi một cách rõ ràng của Kira, lúc thì mồm mĩm trong khóe miệng, lúc thì rộng hoác phô hàm răng trắng lóa.

Thế là đáng cho anh lắm. Vì thanh danh, lẽ ra cần phải im lặng, kệ cho cô ta muốn nghĩ gì thì nghĩ. Và cái chính là tự anh cũng cảm thấy im lặng thì tốt hơn và thông minh hơn, nhưng nhìn thấy nụ cười mỉa của cô, anh đã không thể kìm giữ được:

– Chị Kira Andreievna ạ, nếu các đồng chí ở đây quan tâm đến tiến bộ kỹ thuật thì chúng tôi sẽ không dừng lại ở buổi liên hoan chia tay đâu nhé. Còn về Lukovo thì chị cũng hơi bất công đấy, thành phố của các anh chị có những món giải trí không thua gì các nơi khác. – Có trời biết được cơn tức giận âm ỉ đã xô anh đi đến đâu, mà anh cũng chẳng thêm để ý. – Thật tiếc là phải chia tay nhau, nhưng biết làm sao được, chị Kira Andreievna ạ, lợi ích sản xuất là trên hết.

– Rõ là một cán bộ Nhà nước, - anh chàng to béo nói. Kira áp người anh ta thăm thì câu gì đó và cả hai người phá lên cười. Từ phút này trở đi, cô không để ý gì đến Trizegov nữa, cứ như anh chưa hề có mặt ở đây. Đôi khi anh thử chêm vài câu vào chuyện, nhưng cô chỉ khinh miệt nhếch môi, và thế là những lời nói của anh chẳng được ai hưởng ứng.

Và nếu không làm vậy thì cô vẫn biết cách trở thành trung tâm của mọi sự chú ý, lúc này cô vận dụng hết nghệ thuật đó của mình. Với mỗi người đàn ông trong đám đó, cô lại có một mảnh khóe

riêng, với mỗi người cô lại hứa hẹn điều gì đó, lúc bằng ánh mắt, khi bằng một nụ cười, cô cho phép họ cầm tay cô hay ôm cô.

Ganh đua nhau, các chàng trai bắt đầu trở tài, trống đánh xuôi, kèn thổi ngược. Họ khoe khoang, đùa cười hóm hỉnh, có chàng còn bói tay cho cô... Những trò cưa cẩm rẻ tiền cũ rích này Trizegov đã biết từ lâu, và anh không hiểu được chẳng nhẽ chúng lại có thể tác động đến Kira. Không có lẽ cô lại không nhận thấy bọn họ đang nhìn cô chòng chọc vào bộ ngực thộn thẹn của cô. Hình như cô đang cố tình đưa đẩy nó, cô cúi xuống và để lộ ra cả một khoảng trống sâu hoắm. Anh không hiểu ngay được cái mảnh khỏe đã được ân nhắc kĩ càng ấy. Tất tần tật đã được cô suy tính cẩn thận, cho đến cả cả những làn tóc uốn loăn xoăn đưa một cách khéo gợi bên thái dương. Anh những muốn tóm lấy mớ tóc ấy, và lôi đi. Trong trí tưởng tượng, anh muốn lột hết quần áo cô ra để có thể chỉ cho mọi người thấy cái thân hình không còn trẻ trung và bộ ngực đã sệ xuống của cô, thế nhưng không hiểu có sao mà cái cô Kira ấy vẫn hấp dẫn hơn con búp bê son phấn lòe loẹt đang ngồi trước mặt anh kia, và không hiểu được tất cả bọn họ đã tìm thấy cái gì thú vị trong con người cô – một phụ nữ bơ phờ và khéo gợi, không hơn không kém.

Gana Denixovna ngồi xuống bên cạnh Trizegov, ca thán về cuộc chia tay. Dù sao cô đã quen với những chuyến công tác thường kì của anh, và trong khách sạn đó cũng phải có cái gì đó mang tính chất cố định...

Với sự luyến tiếc chân thật của mình cô đã cố hết sức để an ủi anh và tránh không động chạm đến Kira. Và mặc dù Trizegov thừa hiểu điều đó, anh vẫn thực lòng thấy nuối tiếc phải vĩnh viễn chia tay với cái thành phố vô vị nhỏ xíu này, với những ham mê thu mua gỗ và thu hoạch đay ở đây.

Gana Denixovna không chỉ trích gì Trizegov, đàn ông họ khác, họ gần bó không phải với nơi ở mà là với công việc cụ thể. Không nên ganh tị họ với công việc. Bản chất người phụ nữ lại khác. Người phụ nữ, đặc biệt là những người độc thân, thường không được ai bảo vệ. Hiểu được họ còn khó hơn máy móc...

– Làm sao mà tôi biết được họ, - Trizegov bối rối nói, mắt vẫn để ý Kira. – Từ thuở cha sinh mẹ đẻ, tôi đã có khi nào được làm phụ nữ độc thân đâu cơ chứ.

Anh bỏ ra ngoài, đi đi lại lại ở góc phố. Mưa vừa tạnh. Những mảnh tôn trên các mái nhà ánh lên như vẩy cá. Bầu không khí trở nên trong mát.

Có tiếng cửa đóng đánh sầm, sau đó ngã tư đường xuất hiện ba người. Kira mặc áo choàng trắng và đi đôi ủng cao gót. Cô nói to:

–... Đường bản thế này. Cảm ơn, đã có Xtepotska tiễn em. Thế nào, Xtepotska, anh không từ chối làm vệ sĩ cho em chứ?

Cái tiếng gọi teen “Xtepotska” này làm Trizegov thấy lộn cả ruột.

– Vệ sĩ, vệ sĩ, chúng tôi chẳng tin là như thế. – Xtepotska lầm bầm hát như trở thành lầm cẩm.

Trizegov léo đẹo đi cách sau một quãng bí mật theo dõi họ. Anh tự thấy hổ thẹn. Anh muốn để cô mời anh chàng béo này về nhà. Khi đó thì sẽ rõ ra ngô ra khoai. Và anh lại thảm khản để điều ấy đừng xảy ra. Để cô đừng cho hắn ngủ đêm lại. Để cánh cửa nhà cô không đóng sầm trước mũi anh...

Đến nhà thơ “Tam vị” anh mất hút họ. Mò mẫm trong bóng tối, giẫm bì bọp vào các vũng nước mưa, anh bỗng nghe thấy có tiếng cười và tiếng thì thầm ở phía sau. Anh đứng sững lại, cẩn thận đi ép sát vào tường, tiến về phía họ. Anh đi vòng qua lối vào đã bị bịt kín và lại nghe thấy họ đang cười nói phía sau. Trong bóng tối từ khắp mọi phía cứ như có hàng trăm con mắt màu đen, ráo hoảnh và không một chút sắc khí nào đang rời theo từng cử động của anh. Có tiếng ào ạt, sột soạt và tiếng gậy lắc rắc. Hình như ngay cạnh đâu đây họ đang hôn nhau, ôm nhau, nhưng họ được cái bóng tối quái quỷ này che chở.

... Đi quanh một vòng, Trizegov ra đến đoạn đường sắt. Dưới ánh đèn pha người ta đang chất táo vào toa. Anh nhận ra mấy thanh niên làm cùng nhà máy. Cậu thanh niên làm ở phòng nhiệt lượng vẫy anh, chúc mừng thành công của anh. Trizegov cũng chất lên lưng một thùng táo và leo theo chiếc cầu bập bênh vào trong toa tàu thơm sực mùi táo.

Một giờ đồng hồ mà cũng có khi thế, anh cứ vác tảo như vậy. Nỗi giận dữ dần dần buông tha anh, thay bằng sự mệt mỏi, đằm mò hồi, nhưng dễ chịu vì công việc cụ thể này, vì mùi tảo tươi thơm dịu. Anh nghĩ thầm có thể Kira muốn kịp thời là người bỏ anh trước. Như vậy cố sẽ thấy dễ chịu hơn. Cô hoàn toàn có quyền làm việc đó, anh nghĩ một cách cảm thông, và thậm chí anh cũng hết cả giận dữ với anh béo Xtefan. Anh ta thực sự không có tội tình gì. Và cả tội lỗi của mình Trizegov cũng không thể nhìn ra. Tất cả những gì anh đã làm đều do anh thấy việc đó là cần thiết, nếu cứ xét riêng ra từng việc thì cái gì cũng đúng cả, không hiếm sai sót và chẳng việc gì phải hối hận, thế mà không hiểu tại sao cuối cùng thì lại tệ hại thế, và cả hai cùng phải đau khổ...

Phải mất hai ngày để làm mọi thủ tục giấy tờ, chỉ đến ngày thứ ba mọi người mới có dịp tập trung lại và ăn mừng. Thực ra mà nói thì công việc này chỉ được công nhận sau khi có đoàn kiểm tra đặc biệt nghiệm thu, nghĩa là phải khoảng ba tháng sau. Nhưng thực chất thì cả Trizegov và mọi người đều thấy rõ là nguyên nhân hồng hóc đã được tìm ra và khắc phục. Có trời mà biết được ở đâu ra cái cảm giác về sự thành công rõ rệt này. Theo nguyên tắc và về mặt lí thuyết thì phải kiểm tra hàng tháng xem có xảy ra điều gì nữa không, còn họ, những người thợ, không hiểu tại sao lại biết chính xác là mọi sự đều đã ổn thỏa, đâu đã vào đấy cả rồi. Vì vậy, sau khi làm động tác mê tín là nhỏ một bãi nước bọt qua vai trái, Trizegov đồng ý làm luôn một bữa tiệc ở ngoài tiệm...

Tiệm ăn mới tinh trong khu tập thể nhà máy được các họa sĩ trẻ ở thủ đô trang trí, Rõ là không có ai cảm thấy gò bó trong những “tác phẩm” này của họ. Các bàn được ngăn cách nhau bằng các chậu xương rồng, các đoạn dây chảo hoặc bằng cách súc gỗ bạch dương đốt xém, và thay vào một phòng kính chung là những chỗ kín tiện lợi, các góc nhỏ nhỏ, các chỗ hóng mát, và chiếc bàn dài kê sát tường do Arixarkhov đặt trước cũng được tách riêng ra bằng những xích sắt treo lủng lẳng.

Arixarkhov chủ trì bữa tiệc. Anh lần lượt mời từng người phát biểu. Hầu như tất cả đều khen ngợi Trizegov. Thứ nhất là anh làm một việc gần như phát minh, thứ hai là trong có hai ngày trời mà anh

xoay xở được với một khối công việc khổng lồ. Anna Petrovna dẫn ra ví dụ của chồng mình. Có một lần trong đám chat, anh đã lòi được cả cái tủ sắt đựng tiền, sau đó thì tự anh không làm sao lay được nó. Câu chuyện của chị có ý như ám chỉ trạng thái đặc biệt của Trizegov, nó xuất hiện được là nhờ có những nguyên nhân hạnh phúc thầm kín. Nghe thấy thế, nhiều người mỉm cười, những Anna Petrovna đã khéo bảo rằng nguyên nhân đó là tài năng, là sự hào hứng và chị trích dẫn thơ Puskin.

Anh nhân viên văn phòng nhiệt lượng bắt chước Arixarkhov nói những câu kết tội ngược ngáp đến buồn cười. “Tôi tôn sùng chị, chị Lidotska ạ, thế mà chị lại làm cháy hết máy này đến máy khác, thật là không cẩn thận”. Anh ta còn bắt chước cả Anna Petrovna, người luôn luôn hăng hái bảo vệ Arixarkhov. Sau đó anh ta quắc mắt lên, thở phì phò, ngấm ngấm quả dưa chuột, và bỗng rạn rở mặt mày, khoái trá cười khi khi, và thế là trông anh ta giống hệt Trizegov. Tiếng cười ầm lên đã chứng tỏ rằng đúng là giống thật, còn Trizegov thì ngạc nhiên vì chưa bao giờ anh được nhìn thấy chính mình. Trizegov cười to hơn cả, anh cố gắng rũ sạch cái cảm giác căng thẳng đang đè nặng lên mình. Cảm giác đó là cái gì, linh cảm hay sao? Anh chưa khi nào hiểu và tin vào linh cảm. Chẳng có cái gì là nguyên nhân để linh cảm cả. Ngược lại, càng về sai càng trở nên vui vẻ hơn, thoải mái tự nhiên hơn.

Các cô thí nghiệm viên Lida và Doia mặc những chiếc váy ngắn có hoa rực rỡ trông không khác gì các cô gái ăn diện ở thủ đô. Các vị nam giới đang hoàng trong bộ comple smoking, ân cần tiếp các món ăn cho phụ nữ và cố gắng không nói các chuyện dính dáng đến sản xuất. Arixarkhov xứng đáng trong vai trò chủ trì. Gương mặt đỏ ửng, phốp pháp của anh biểu lộ vẻ tốt bụng. Anh kính phục nhìn Trizegov. Rõ ràng là buổi vui hôm nay và bàn tiệc này được tổ chức là vì Trizegov. Anh là vị anh hùng, giới phụ nữ thích thú ngấm ngấm anh như mới nhìn thấy lần đầu. Chưa bao giờ anh được chú ý đến thế, và những lời ca tụng về mình cũng chưa hề được nghe thấy bao giờ. Người chiến thắng dũng cảm và không nguy hiểm. Một tài năng lớn. Chàng trai trẻ của chúng ta ... và những âm thanh êm dịu của chiếc vĩ cầm cứ quần quanh vàng trán anh.

Trizegov vui vẻ uống hết từng cốc rượu sau mỗi lời chúc mừng. Anh không thấy say. Hoàn toàn không. Anh vẫn đang tỉnh táo. Rượu Vodka rửa sạch nỗi đau buồn trong những ngày gần đây. Tất cả căn bã này đã trở thành những tảng đục nhờ nhờ và lắng xuống nơi đang cất giấu những điều mà tốt hơn hết là nên quên đi.

Tất cả mọi thứ xung quanh trở nên trong sạch và nhân hậu, như cặp mắt lồi của Arivtarkhov. Trong ánh mắt ấy hiện rõ một thế giới, nơi mà không có một người nào bị Arivtarkhov làm phật ý. “Anh cho phép tôi nhận xét nhé: anh chưa tháo vát”. Hoặc: “Anh không được cẩn thận cho lắm”, - đây là những câu nói ghê gớm nhất anh có thể nói. Anh không biết cả thi hành kỉ luật, trừng phạt, chứ đừng nói đến chuyện chửi mắng. Anh ưa tự dằn vặt mình vì thái độ cầu thả của người khác, làm việc thay cho họ và tự nhận những lời khiển trách về mình. Đối với nhiều người, việc làm đó có tác dụng còn mạnh hơn các hình thức kỉ luật. Thật kì lạ là trật tự trong phòng lại được giữ vững nhờ ở đặc tính yếu đuối của Arivtarkhov. Anna Petrovna và các nhân viên kĩ thuật đã làm cho những ai định lợi dụng tính thù mị của anh phải thấy xấu hổ. Chị em đặc biệt để ý đến anh vì Arivtarkhov hiện thời là người độc thân. Người vợ đầu của anh, một phụ nữ đẹp, người Moskva, đã từ bỏ anh sau ngày cưới một năm. Không ai biết lí do là gì. Arivtarkhov thú thật với Trizegov là ngay cả đối với anh điều đó cũng thật bí ẩn. Cô đã chung thủy chờ anh tới ngày giải ngũ, vất vả mà sau một năm lại bỏ đi, sau khi đã nạo thai. Không phải cô bỏ đi với người khác. Cô chỉ bỏ anh mà đi. Sau đó một vài năm anh lại tỏ tình với một cô giáo vùng này. Tất cả đều tốt đẹp, nhưng bỗng nhiên cô ta trở về sau kì nghỉ phép cùng với một người làm ở nhà khí tượng và đến ở luôn với anh ta. Từ đó đến nay trong con người Arivtarkhov đã tạo ra một cú “sốc hôn nhân”, anh gọi nó như vậy. Các cô gái ở đây đã tốn công vô ích để tán công anh – anh thường hết sức né tránh họ...

Đến lúc phải nói lời cảm ơn. Trizegov đứng dậy. Tất cả vội suýt bảo nhau im lặng. Anh bỗng hình dung ra họ đã chuẩn bị cho bữa tiệc này như thế nào, họ dự trù, bàn bạc đến cả những điều vặt vãnh nhất. Họ hiểu đây là bữa liên hoan chia tay, mặc dù không ai nhắc đến chuyện này. Đoạn đời ở Lưkovo của anh thế là chấm dứt. Trong

đó, ngoài Kira thì còn có những người này nữa, và họ yêu quý anh. Trước buổi liên hoan này sao anh lại không hề nghĩ đến điều đó. Anh đang mất họ, anh đang phải từ giã bạn bè, và có ai biết liệu phát kiến của anh chữa mấy bộ điều tốc có đáng phải trả giá bằng sự mất mát này không. Để cho mấy cái máy chắc chắn làm việc được. Để cho sự nhiệt luyện được diễn ra liên tục. Nếu vì tất cả những cái đó thì cũng đáng phải trả giá. Và giá đắt là đằng khác. Không khi nào bạn biết trước được cái gì mà bạn phải trả.

Thay vào những ý nghĩa này, anh nói rằng anh không thấy công lao của mình to lớn lắm, một ý định thì thấm thía gì, ý định lúc nào mà chẳng sẵn, nhưng để thực hiện được nó thì phải nhờ sự cố gắng của mọi người... và anh đi quanh bàn bắt tay từng người một, ôm hôn Anna Petrovna, còn với Arixarkhov, anh ôm hôn ba lần.

Sau đó anh nâng cốc:

– Tôi muốn nâng cốc chúc sức khỏe Arixarkhov Konxstatin Akimovich. – Và anh trình bày công đóng góp của Arixarkhov để sau này khỏi có lời ong tiếng ve. Cuối cùng anh chúc Arixarkhov những thành tích sáng tạo mới và hạnh phúc trong cuộc sống riêng.

Câu nói cuối cùng làm mọi người sôi nổi hẳn lên.

– Vừa vặn đúng lúc nhé! – Lida hét to.

Mọi người chạm cốc với Arixarkhov và nháy mắt ý nhị.

– Anh ta lộ hết bí mật với chúng tôi rồi, - Anna Petrovna giải thích cho Trizegov. – Thế anh không biết à?

– Sao lại không, - Trizegov nói và lảng máng nhớ ra. – À mà cô dâu là ai đấy?

– À cô Xemitseva, cô Kira Xemitseva. Cô ấy làm việc bên nhà máy gỗ.

– A-a-à, - Trizegov dài giọng. – Ra thế cơ đấy...

Nhưng ngay lúc đó thì nhạc nổi lên, người ta bắt đầu nhảy. Bàn ăn trở nên vắng teo. Arixarkhov xích lại gần Trizegov. Anh không say, mà tỏ thái độ tin cẩn một cách dễ dãi.

– Cậu biết không, Xtefan, - anh nói bằng một giọng mập mờ, - mình quyết là bởi vì đã đến giới hạn rồi. Mình đã bốn mươi. Mình

muốn có con cái. Mà cũng cần phải chăm cho chúng khôn lớn. Cái họ nhà mình thì xưa lắm rồi... Mình sợ, lẽ dĩ nhiên, không khéo thì lần này lại hỏng. Số mình nó dớp thế nào ấy.

– Cậu quăng cái đó ra khỏi đầu đi, - Trizegov hờ hững, là kẻ nổi dãi dầy thôi. Trong mình có dòng máu của bố mình. Và người ông làm thợ đóng sách. Và cả tổ tiên. Mình phải làm người kế tục dòng họ, chứ không phải là người kết thúc nó. Một trăm, hai trăm năm trước đây họ đã sống và tất cả sống đến bây giờ. Trong con người mình. Ngộ nhớ ra mình chết đi? Cậu sẽ nói là mình tỉnh ngộ ra thì đã muộn? Không, cũng còn kịp... Nỗi lo sợ đã không để mình yên, Xtefan ạ... Di sản tinh thần, nếu gọi là thế, thì chính nó...

Trizegov không còn nghe thấy gì nữa, anh ngậy ra nhìn đôi môi dày và ướt của Arixarkhov đang mấp máy.

Dàn nhạc im bật. Anna Petrovna ngồi xuống bên cạnh họ, phe phẩy quạt bằng chiếc mùi xoa.

– Cậu sợ gì họ, cái lũ đàn bà ấy...- Trizegov dăm xuống mặt bàn.
– Cần quái gì phải giữ rịt lấy họ... Cứ để kệ xác cho cô ta phải bám lấy cậu. Còn chúng ta... chúng ta thì đi thổ lộ nỗi lòng. Cậu nghĩ là cô ta cần cái tâm hồn của cậu lắm phỏng, cô ta chỉ cần làm sao cho cậu phải khổ sở...

– Nhảm nhí, - Anna Petrovna nói. – Anh bịa đặt cái gì thế. Điều đó hoàn toàn không hợp với Kira Xemitseva.

– Vâng, vâng, - Arixarkhov vội chộp lấy. – Cậu không biết cô ấy đâu. Thôi, để mình giới thiệu. Cô ấy, người anh em ạ, cuộc đời cũng lận đận lắm, bây giờ cô ấy cần được yên tĩnh, như con thuyền cũng cần bến đỗ.

– Cô ấy lận đận... – Trizegov cười khẩy bằng nửa miệng.

Anna Petrovna nhìn anh:

– Sao, anh biết cô ấy à?

– Kira... nghĩa là... Andreievna... Xemitseva... – Trizegov cẩn thận rót đầy rượu vào cốc của mình.

Những người phục vụ đã mang cà phê ra. Anh nhân viên phòng năng lượng Intsenko mời kẹo chị em phụ nữ. Họ từ chối để giữ co.

Người chơi violon thì không có co. Đàn violon thì có co. Bàn bên cạnh đang ăn mừng sinh nhật. Trái đất vẫn quay. Mặt trời vẫn không thay đổi vận tốc góc. Không có gì thay đổi cả, không ở đâu hết và không có gì hết, mà cái chính lại là cần phải thay đổi bất kể một cái gì đó.

Trizegov bỗng cảm thấy vui vẻ.

– Ấy, Koxtria, đoán trúng là thế là tốt. Đúng tâm đen thế. – Giọng anh trống rỗng và vang to như đang nói từ trên sân khấu. Và lần đầu tiên ngụm rượu nhỏ này đốt cháy tâm can anh, làm nóng ran đến tận hai cánh tay.

– Cậu... phản ứng như vậy là thế nào... mình không hiểu, - Arixarkhov bối rối hỏi.

Anna Petrovna xoay Trizegov về phía mình.

– Anh ăn một lát chanh. Và uống thêm ngụm cà phê nhé.

Intsenko hỏi từ đầu bàn đằng kia.

– Chuyện gì thế?

– Về Kira Andreievna, - Trizegov đáp lại. – Cậu hiểu không, đang cãi nhau để tranh cử đây. Có một đề nghị...

– Đừng thế, Xtefan. Không hay gì đâu. Cái chính là cậu không biết cô ấy. – Arixarkhov cố kiên quyết chặn lại, nhưng ngay lập tức lại ngượng ngập, mím cười vẻ sợ hãi.

– Sao tớ lại không biết cô ấy nhỉ, - Trizegov tủm tỉm cười.

Tất cả trở nên im lặng. Trizegov thử tìm một ánh mắt, nhưng tất cả đều quay đi.

– Tôi biết cô ấy, - anh biện hộ. Anh phẩy tay một cái trước mắt như đuổi con ruồi. – Cả khách sạn đều biết. Cô ấy là khách thường xuyên ở đây. Cứ ở tới ngày thứ ba mà xem. Cô ấy đến thăm cậu ngay. – Anh ngừng lời. Không ai ghìm anh lại cả. Anh gập mình xuống tìm gặp cái nhìn của Arixarkhov. – Khi cậu gọi điện cho tớ, cô ấy đang uống bia ở đấy. Với mấy thằng cha thu mua. Hiện nay cô ta đang bồ bịch với bọn thu mua ấy.

Arixarkhov hốt hoảng ngồi lù ra, thậm chí còn khẽ đẩy vào người Trizegov, Trizegov nắm được tay anh và siết chặt lại.

– Máy anh chẳng thu mua... Cái bọn chó đực ấy. Cậu hiểu chứ? Mùa thu mua gỗ mà lị.

– Anh muốn nói cái gì thế? – Arixarkhov nói khế. – Anh làm thế làm gì?

– Cậu như từ trên trời rơi xuống ấy. Cô ta có yêu gì cậu đâu.

– Sao anh biết? – Arixarkhov hỏi khế hầu như không nghe thấy gì, chỉ có đôi môi anh mấp máy, anh định rút tay ra. Nhưng Trizegov không chịu buông.

– Hỏi cô ta ấy. Cứ hỏi thăm chàng thư mua Xtepotska. Anh chàng trùng tên với tôi, - Trizegov nói vội, ngày càng cay nghiệt hơn. Sản phẩm mới nhất, à, nghĩa là sự thu nạp mới nhất. Còn cậu... ôi, đồ ngốc, cậu không biết là trên đường mòn thì cỏ cũng không mọc nổi.

Anna Petrovna trong cơn bực tức cứ gõ thìa liên tục xuống mặt bàn.

– Xì, thôi đi, Xtefan Nikitich. Kiểu ấy không ra dáng đàn ông gì. Nói đi nói lại làm gì những điều hèn hạ, kinh tởm... Chuyện ngồi lê đôi mách.

– Đúng vậy, anh nhúng vào chuyện người khác mà làm gì, Xtefan Nikitich. – Anh nhân viên phòng năng lượng nhú mày lên tiếng ủng hộ. – Thế này không được tế nhị cho lắm. Anh dù sao cũng là người ngoài cuộc.

Arixarkhov trấn tĩnh lại, thờ phì phò, các nếp cổ ướt đẫm mồ hôi.

– Không, đây chỉ là một sự hiểu nhầm, các bạn hiểu sai đây thôi. Xtefan Nikitich chỉ có ý định tốt. Anh ấy xuất phát từ sự quan tâm. Các bạn, xin đừng để ý làm gì, tôi yêu cầu các bạn... Có phải vậy không Xtefan? Mình biết cậu lắm mà. Cậu nói như vậy vì mong muốn điều tốt đẹp cho mình. Cậu hiểu điều tốt đẹp ấy theo một cách, còn mình thì lại theo cách khác. Không có gì là xấu xa ở đây cả. Có thể, anh ấy mới có cảm giác như thế, do đó anh ấy đâm ra buồn phiền. Chúng ta ở đây là bạn bè của nhau cả. Tôi biết là các bạn chỉ mong điều tốt lành cho tôi... Và cả cậu nữa Xtefan. Cậu dù sao cũng không biết cô ấy. Mình xin lỗi cậu, nhưng những điều này đều không có căn cứ, những điều mà cậu... lẽ dĩ nhiên là mình xin lỗi cậu, - một nụ cười van nỉ, khúm núm run rẩy trên môi anh.

– Già mà cậu cứ xin lỗi mãi thế! – Trizegov quát lên. Anh đứng phắt dậy, xô ghế ầm ầm. – Cậu muốn lấp liếm hết đi! Cậu thấy chướng tai chứ gì? Cậu sợ rồi đấy. Và các anh các chị cũng hết hồn cả rồi... Cô ta là loại đàn bà nhẹ dạ. Các anh các chị rõ chưa? Và cậu thì đừng có mơ tưởng gì nữa nhé. Đàn-bà-nhẹ-dạ, - anh nhấn mạnh từng chữ, anh nhắc lại cây ấy với vẻ dữ tợn và không để lại chút nghi ngờ gì vào sự thật...

Như có ai bóp chặt lấy gáy anh. Anh cảm thấy cổ và đầu anh đang phình to ra. Điều mong muốn nhất của anh bây giờ là đập phá một cái gì.

Anh chờ đợi, đưa mắt nhìn quanh, nhưng không ai nhúc nhích. Anh liền quay người lại và bỏ đi thẳng. Anh cố giữ dáng đi của mình với những bước chân nhẹ nhàng và nhún nhảy, hai tay thọc vào túi, nhưng trên cái sàn nhà trơn trượt này khó mà làm được như vậy, cái đầu to tướng và nặng chịch cứ như đè anh xuống suýt nữa làm anh ngã bổ chửng, anh bước đi loạng choạng, chân nam đá chân chiêu.

Và cả lúc đã ở ngoài phố, anh không thể điều khiển được bước đi rần rỏi và mạnh mẽ, cái dáng đi tuyệt đẹp của mình và cả điệu bộ ưỡn thẳng người mà anh biểu diễn rất đả trong các cuộc thi thể dục.

Nghe rõ tiếng nhạc ầm ĩ vang ra từ khách sạn, âm thanh của những chiếc kèn đồng dài sáng loáng như đùa cợt đuổi theo nhau.

Trên bầu trời đen thẫm các vì sao như bị gió thổi làm cho nghiêng ngả, và cả Trizegov cũng bị xô đẩy chao đảo từ chỗ này sang chỗ khác, như con thuyền đứng giữa dòng nước mênh mông. Thành phố với những ngôi nhà và những tủ bày hàng hóa của nó cũng như đan ra, nhường lối cho anh, dường như tất cả chỉ là sự phản chiếu trên mặt nước.

– Xtefan! Xtefan!

Arixarkhov đuổi kịp anh. Vừa thở hổn hển, anh chặn Trizegov lại, một tay giữ lấy tim.

– Gượm đã. Anh hãy giải thích cho tôi xem... không nên... bỏ chạy... như vậy. Có thể, tôi đã nói điều gì không nên không phải... Anh ngồi xuống đây một lúc, hóng gió cho thoáng đã....

– Tôi có say đâu., -Trizegov nói. – Đừng có mà hi vọng.

– Sao anh lại làm vậy? Ai lại làm tôi bị bế mặt trước mọi người thế... Anh sẽ đi khỏi nơi đây, còn tôi thì phải sống với họ... Anh có hiểu anh đã làm điều gì không? Anh nắm lấy vai Trizegov, khuôn mặt trắng bệch, ướt đầm của anh trông càng to hơn. Anh có... chuyện gì... với cô ấy phải không?

– Chuyện gì... chuyện gì... – Trizegov nhại lại. – Ê, cái cậu này hay nhĩ, thật là đồ nướng chưa chín!

– Xin lỗi... Vậy thì ra... cái điều ấy toàn toàn không đứng đắn. Thậm chí, nếu anh có thật lòng. Sao anh lại có thể nói được những lời như thế... Cô ấy dù sao cũng là phụ nữ. Anh có quyền gì. Cô ấy cũng là một con người! Và tôi cũng vậy!... Anh còn có lương tâm không? – Giọng anh như vỡ ra, thành ra the thé. Những ngón tay xiết chặt vào vai.

Trizegov đập mạnh vào tay Arixarkhov, và vì gặp phải sự kháng cự, anh nổi xung lên, đánh thêm một cái nữa thật mạnh, hất từ dưới lên.

Arixarkhov há hốc mồm hớp không khí, lão đảo, nhưng anh lại đứng vững.

– Anh định đánh nhau... Đánh tôi. Vì có gì. Chà, đều cằng thế đấy, - anh nheo mắt và giờ nắm đấm lên.

Trizegov đứng lặng, hai tay buông thõng.

– Tôi không quen... - Arixarkhov làm bầm. – Thật xấu hổ. Chưa bao giờ tôi biết đánh nhau. Rõ xấu hổ... - khuôn mặt to bè của anh run lên, anh bật nắc, cố gắng nuốt đi tiếng nắc ấy nhưng không được. – Giờ ời, vừa mới ôm hôn nhau xong, nói với nhau bao lời tốt đẹp!

Họ đứng dưới cột đèn đường, cạnh quầy bán báo, và những người qua lại không hiểu sao chẳng để ý đến họ.

– Thế nào, đánh lại đi chứ, - Trizegov nói. – Đánh đi, đánh đi, đừng sợ.

– Tôi không thể, - và nụ cười khổ sở van vỉ làm môi anh run lật bật. – Tôi không thể...

Nụ cười thảm hại ấy cứ nhảy nhót trước mặt Trizegov trên suốt đường đi, sau đó anh đi cắt qua bãi chăn nuôi. Đêm đó trời rất sáng, và anh nhìn thấy rõ mọi vật, từng cái ổ gà, những vết phân bò khô và vết tro tàn đen thui của đồng lửa đã cháy lụi. Ở mép rừng, nơi có những bụi anh đào dại, anh ngồi bệt xuống đám cỏ ướt đầm sương đêm. Ý định tự tử lập tức xuất hiện, khi anh vừa lấy lại hơi, và nó không làm anh thấy kinh hoàng chút nào. Ngược lại anh thấy hoảng sợ và ghê tởm vì phải sống, có nghĩa là phải tìm lối thoát, phải xoay xở.

Trước kia đã có lúc mọi việc thật là đơn giản – anh bước lên tàu, và thế là Lưkovo biến mất. Một Trizegov khác xuất hiện, một Trizegov không thềm đến những nỗi lo toan ở đâu, một Trizegov có nhà cửa, có vợ con và công việc... Còn bây giờ hai người phụ nữ riêng biệt không liên quan gì đến nhau này lại liên kết với nhau thành một vòng khép kín, và thế là không còn nấp vào đâu được nữa. Trời lạnh và ẩm ướt. Trizegov thầm nghĩ, thực ra thì xa lìa cuộc sống này cũng dễ thôi. Một người khỏe mạnh bận rộn như anh, vậy mà hóa ra không có cái gì trên thế gian này có thể giữ được chân anh lại. Chúng biến đi đâu mất cả? Và cả Valia cũng không hiểu vì sao lại liên quan đến Kira.... Không hiểu ra làm sao mà anh làm hỏng cả đời những người anh hằng yêu mến, làm cho họ trở nên bất hạnh? Anh đâu có mong muốn điều ấy, vậy mà anh lại định làm như thế. Vô tình ư? Nhưng anh biết rằng điều này không phải là sự vô tình, rằng nó đã nảy sinh từ chính cuộc sống của anh, và dĩ vãng của anh là nguyên do của tất cả những gì đã xảy ra, và trong cái dĩ vãng ấy không còn sót lại chút gì để anh có thể dùng nó biện hộ cho mình hoặc để tự hào.

Anh bình thần hình dung xem anh sẽ treo cổ như thế nào và sẽ viết thư để lại ra sao, để cho Arixarkhov và Kira khỏi bị liên lụy. Nụ cười run rẩy của Arixarkhov cứ chập chờn trước mắt anh, và Trizegov nghĩ bụng dù bức thư đó có hay không thì Arixarkhov cũng không khỏi bị lương tâm cắn rứt. Chẳng phải vì anh thương xót Arixarkhov, lúc này anh chẳng thấy thương xót ai cả. Nhưng thật là ngu xuẩn nếu người ta hiểu rằng anh, Trizegov, đã sợ tăm tiếng, rằng mọi siwj là do ghen tuông, là vì say rượu... Cũng có thể bỏ đi

nơi khác. Biến khỏi đây. Giấu tăm tích với mọi người. Bắt đầu lại cuộc đời ở một nơi nào đó, và điều này sẽ có lời cho tất cả, và không phải bị đe dọa. Nhưng ngay lập tức những tính toán về chuyện hộ khẩu, thẻ quân nhân, sổ lao động tiền lương và trăm thứ bà giần khác mà không thể thiếu được len lỏi vào đầu anh. Anh hiểu rằng làm như vậy cũng không xong, và cuộc sống như thế ở một nơi khác liệu có ý nghĩa gì. Dường như mọi chuyện chỉ là ở chỗ lừa được mọi người xung quanh và giấu được tung tích. Mà phải giấu ai? Và anh sợ ai kia chứ? Chưa bao giờ anh phải sợ hãi gì ai cả...

Cái ẩm ướt ngấm vào đến tận xương tủy. Người anh run bần bật vì ngồi bất động. Anh không nhận thấy anh đã đứng lên đi từ lúc nào, sau đó anh cảm cổ chạy. Dọc đường, ở nơi nào đó anh bị mắc phải cành cây rơi mất chiếc mũ. Qua lớp cánh lá khằng khiu bình minh đang ửng lên một cách ị ạch. Anh vội vã như đã trông thấy cái gì trong ánh rạng động nhọt nhọt này. Anh dùng đồng xu gõ vào ô cửa kính. Trong ánh sáng mờ mờ thấy rõ những chiếc rèm cửa lau động.

... Chỉ cần có vật thôi, ngoài ra anh không thiết một thứ gì khác trên đời – được vùi đầu vào gối của cô, cảm thấy da thịt và hơi ấm của cô. Anh không nghe thấy anh đã kể những gì và như thế nào, anh chỉ nhớ mãi một điều là anh nhắc đi nhắc lại rằng anh không nên sống nữa, không thể sống và sống chẳng để làm gì, và nghe thấy tiếng cô nói:

–Rồi sẽ qua thôi, anh ạ... Thôi, anh chẳng tội tình gì... đó là vì anh yêu em.

–Không, dù sao cũng là sự đê tiện... Em bao che cho anh làm gì... Cả em lẫn anh ta. Mà anh thì không muốn! Anh không cần...

Như có muôn vàn mũi kim đâm vào anh. Kira ôm ghì lấy đầu anh. Sau tấm màn, con gái cô đang ngủ. Họ nói thầm thì.

–Em có lỗi. Em đã làm anh ghen. Thôi, anh đừng vậy nữa. Anh nghĩ lại xem, anh đã gọi em bằng những từ như thế. Còn em, cũng có còn là con gái nữa đâu. Người ta chẳng đã bảo rằng tiếng lành đồn xa tiếng dữ đồn xa là gì... - Và cứ như vậy, những lời nhẹ

nhàng của cô làm cơn giận của anh mất dần, như được thoát ra từ đáy lòng.

Tiếng gà gáy rộn rã. Cùng với anh bình mình đỏ hồng, tất cả những gì đã xảy ra lần lượt phơi bày trước mắt Trizegov như một sự đã rồi không còn gì cứu vãn được. Nhưng điều đó thì không đáng gì đến anh. Thực ra, dường như không còn anh trên đời này nữa. Dường như anh đã chết rồi, anh đã tách rời khỏi mọi việc. Anh không muốn giải thích cho cô vì sao mà anh còn chưa chết quách đi cho rảnh, không phải vì anh sợ mà vì anh cần phải hiểu ý nghĩa của việc anh còn sống, tuy điều đó không quan trọng, chẳng nào cũng vậy, anh như đã chết hoặc sẽ chết, có cái gì đó đã chết trong con người anh, và vấn đề cũng không phải ở đây...

–Người ta nói mãi về em rồi sẽ chán thôi, - Kira không chú ý nghe, vừa tiếp tục nói, vừa khéo kéo cởi áo ngoài và giày cho anh. – Và còn gì là con người nếu không có ai nói đến. Chẳng hiểu anh ta còn sống hay chưa hề có mặt trên đời. Arixarkhov dĩ nhiên là sẽ đau khổ. Anh ấy đa sầu đa cảm. Em cứ nghĩ rằng anh biết chuyện của em với anh ấy... Ôi, thật kinh khủng, cứ như trên người, chuyện nọ xọ chuyện kia. Thôi đành vậy, rồi mọi việc sẽ qua đi. Em sẽ nói với anh ấy, đó không phải việc anh phải lo.

Không một giây phút nào anh tin vào những điều cô nói. Anh không hiểu ở đâu ra cái vẻ bình thản ấy của cô. Cô hi vọng vào cái gì? Dường như cô đã biết được một phần những gì cho phép cô được sống theo bản năng mà không phải tuân theo cuộc sống chung.

–Em an ủi anh để làm gì, làm gì? - Anh vặn vẹo. – Em nghĩ là anh tin à? Tin vào cái gì mới được chứ? Anh không muốn. Có thể, cứ thế này anh lại thấy nhẹ nhõm hơn. Không còn lại cái gì hết, mặc xác tất cả.

Cô nắm một túm tóc để nhắc đầu anh lên, nhìn anh thật kĩ.

–Trán anh bị xước này.

Cô khéo léo lau vết xước và đặt anh lên đi văng. Trizegov nằm ngửa, hai tay bắt chéo lên ngực. Đôi mắt đã hờm xuống nhìn lên trần nhà.

–Ngủ đi anh, - Kira nói và ngồi xuống bên cạnh.

Anh cảm thấy mình đang thiếp đi, và nghĩ bụng – thật là tuyệt nếu được kết thúc như thế này, không bao giờ tỉnh dậy nữa.

....Valia trông nhẹ nhõm và cân đối hơn, đặc biệt là ở eo người. Anh so sánh họ nhưng không hề có ý lựa chọn. Cả hai người ngồi trước mặt anh, tay đặt lên đầu gối. Lần đầu tiên anh thấy họ bên nhau và hiểu ra rằng anh yêu cả hai, nhưng không hiểu sao lại thấy yêu họ ít hơn anh đã yêu họ khi họ tồn tại riêng rẽ. Nếu anh sống thì anh sẽ thương xót cho Kira hơn, còn nếu anh chết thì Valia sẽ phải chịu đau khổ hơn. Trong ngực anh như có một động cơ đang quay và những bóng đèn bật sáng. Hai người phụ nữ vung về kéo từng chiếc bóng đèn ra. Anh cố giải thích cho họ rằng không thể làm thế được, nhưng họ không nghe anh nói. Họ cứ nghĩ đây chính là bộ điều tốc, mặc dù họ không hề có khái niệm nó điều chỉnh cái gì. Cả hai người đều chẳng cần gì đến bộ điều tốc ấy. Đâu đó trong ruột của nó là Trizegov, và họ tháo vút hết bộ phận này đến bộ phận khác để lôi anh ra, để giải phóng cho anh, mà không hề hiểu được là khi nào họ làm xong công việc đó thì Trizegov đã không còn ở trên đời này...

Anh mở choàng mắt ra. Mặt trời đang chiếu rọi rõ. Trên bàn đã bày bữa sáng. Kira vẫn giữ dáng ngồi như vậy, cô mặc chiếc váy màu nâu, tóc chải gọn ghẽ. Vai cô choàng chiếc áo len. Tay để trên hai đầu gối khép chặt. Cô thấy anh đã tỉnh giấc, và tiếp tục nhìn anh một cách đỡ dấn. Dưới hai mí mắt đỏ mọng là hai quầng đen. Trizegov thầm nghĩ người ta thường ngồi trước người chết y như thế.

–Sao em... - anh nói.

Nụ cười yếu ớt xa lạ nở trên khuôn mặt bất động của cô. Trizegov vươn vai. Gối và đi vắng sức mùi Kira. Anh nhớ lại họ đã sống với nhau ở đây vui vẻ biết bao, và anh chợt hình dung ra họ trong một buổi sáng hạnh phúc như đã từng có trước đây, Tại sao lại không bắt đầu lại từ đây? Như trong các buổi tập “ nào, ta lại bắt đầu từ đây”. Điều đơn giản là phải tỉnh dậy hẳn. Để cho cả những điều này cũng thành một giấc mơ.

Anh tìm kiếm một sự cảm thông trên khuôn mặt mỗi một của Kira, nhưng không thấy. Có điều gì đó đã xảy ra trong mấy giờ đồng hồ này, trong khi anh ngủ.

Trizegov không hỏi han điều gì. Anh vặn nước rửa ráy qua và mặc quần áo. Trên bàn, giữa đám cốc chén là một chai bia Tiệp còn nguyên.

–Thế nhưng em đi lại với cái con bò rừng, với anh chàng Xtepotska ấy để làm gì? – Anh hỏi.

Kira không trả lời ngay, cô dường như muốn chờ đợi cho đến khi vẻ mặt cô lạnh đi trong sự thù địch ác độc, và cuối cùng cô mấp máy môi vẫn với vẻ thận trọng, cô nói:

–Với anh ta em thấy vui.

–Vui hơn hả? Không cười đến vỡ bụng chứ?

–Với anh nặng nề lắm.

Anh bước lại gần tấm gương soi. Bề ngoài của anh không hiểu sao trông lại tươi tỉnh, khỏe mạnh. Hai má đỏ hồng sau giấc ngủ. Trong cái xác mà này bảnh ra phết. Anh xoa xoa hàm râu mọc lởm chởm đen sì trên chiếc cằm vuông vức. Nhìn qua gương, anh thấy sau lưng anh Kira đang cười khẩu một cái không thiện cảm.

–Anh uống trả đi, - cô nói. – có cà phê đấy, nếu anh muốn.

Trizegov ngồi vào bàn. Anh uống cà phê đen nóng bỏng cả mồm. Chẳng hề ngược mặt lên. Anh có cảm giác như không khí trở nên nóng bức, ngọt ngào như trước cơn giông.

–Rồi sau ra sao nữa, - Trizegov nói, dán mắt vào tấm khăn nilon trải bàn, - kể tiếp đi.

–Sau thì cũng như trước. Em chán đến tận cổ rồi. Đấy, tất cả mọi chuyện là vậy, - vẻ cực cần trong lời nói của cô không làm sao ăn nhập được với động tác của tay cô khi rót cà phê hay tiếp những miếng giò cho anh. - Ở con người anh không có sự thoải mái dễ chịu. Người tình gì cái loại như anh. Nghe của anh là để làm người chồng. Mọi việc của anh đều theo một thời khóa biểu, cái gì cũng thành công thành việc. Anh thận trọng quá...

–Người tình! – Cái từ ấy làm anh kinh ngạc. – Ra thế, cô định nghĩa về tôi như vậy đấy... Xin cảm ơn. Có thể cuộc đời tôi đã bị xê dịch đi, tất cả đã bị rạn nứt, còn cô... tôi suýt thì...

–Cái “suýt” ấy không tính. Còn cái “có thể” thì nằm ngay trong túi áo ấy, không hề cao giọng, cô ngắt lời anh. – Có thể cái gì được? Không điều gì có thể được nữa. Có thể, anh định cưới em chẳng? – Và cô cười, đầu ngửa ra sau. – Muộn rồi anh ạ! Hoa nở có thời. Em đã suy xét lại rồi. Anh không đáp ứng đúng tiêu chuẩn hiện nay của em đâu. Đã có thời mà em có thể... Nhân tiện, anh thử nghĩ xem liệu em có thể kéo anh trở lại không? Ồ, Xtefan, Xtefan, kéo trở lại bao giờ cũng dễ như giữ được chân. Nhưng...em đã tính toán, đã ước lượng cả rồi – Không lợi lộc gì. Anh tính toán cho đề án của anh, còn em, cho cái của em. Em yêu anh để được cái gì... Em không muốn! Em cần người chồng và căn hộ cơ mà, một người chồng có địa vị, anh đã quá cái tuổi để có thể làm lại từ đầu. Phá hoại gia đình một người khác, thế nhưng phải vì cái gì chứ?

–Cô bịa đặt cái gì vậy... Cô đang lừa dối ai? – Trizegov phẩy tay với vẻ tin tưởng giả tạo. – Chưa bao giờ trong đầu cô có được những ý nghĩa như vậy...

–Anh đã thấy anh yêu chính bản thân anh chưa. Không, anh yêu ạ, em nói sự thật đấy, có gì nói vậy, - Kira vội vã khẳng định. – Em đã nói cho anh rõ ngọn ngành cả rồi. Không có gì thú vị cả... Hôm nay anh đến đây để làm gì? Nếu anh đã thấy trước mặt anh và tất cả, em đã đi với người khác thì lẽ ra anh phải hiểu ra chứ. Anh chỉ cần thắng cuộc. Còn em có ra sao, anh cũng nhỏ toẹt. Chính anh không muốn phải mất đi một cái gì. Dù chỉ một lần phải hi sinh quyền lợi vì em. Anh thấy sượng tai khi người ta tán dương anh lúc ở tiệm ăn chứ gì? Tiếc là em không đến sự. Arixarkhov đã mời em. Em không muốn làm hồng ngày vui của anh. Em hình dung được anh ngồi như một ân nhân. Còn phải nói, anh làm cho Koxtria Arixarkhov trở thành tác giả chung chỉ vì anh hợm hĩnh. – Cái giọng như tiếng sắt tây chạm vào nhau của cô làm anh như bị bùa mê, anh vẫn chờ đợi những giọt nước mắt, nhưng trong mắt cô không có lấy một chút buồn lẫn chút căm giận, chúng sáng lên một cách trống rỗng, như những bong bóng trên mặt nước. – Anh vút cho bọn

trẻ mặc sức sấm sủa. Gọi là trong khuôn khổ bồi thường lại... sự hao mòn người vợ chưa cưới. Anh không phải nhổm lên như thế. Ừ thì anh không biết. Đây là em nói về mình. Anh sẽ nói là anh đã vì sự hảo tâm mà tặng cho anh ấy chứ gì? Không, anh chỉ muốn đồ dành lương tâm của mình. Cái chính là anh đã nịnh nọt em để được thoát khỏi em. Anh nghĩ là em đã dọn mọi sự giận dữ lại ư? Khi người ta yêu thì cái gì cũng có thể chịu đựng được... khi đến lượt em, anh nghĩ là em sẽ phải đau khổ hơn? Anh không thương xót gì em, anh chỉ cần lòng thương của em thôi... - Cô ử hai bàn tay lên miệng ầm chè. - Xtefan, anh hãy nói xem anh đến Novgorod để làm gì?

Cô bỗng lặng ngắt, không buồn ngước mắt lên. Trizegov thông thả uống từng ngụm nhỏ cho đến hết tách cà phê thứ hai.

-Đến Novgorod? A, à... Tôi đến nhà máy. Tôi phải xin mấy bộ phận máy.

Kira gật đầu, hay đúng hơn là khẽ cúi đầu xuống, cô chấp nhận những lời anh nói với một sự thỏa mãn nào đó.

Trizegov đứng dậy đi quanh khắp phòng.

-Đành vậy, chẳng làm thế nào được... Giá được lên thiên đàng thì tốt... - Tự nhiên anh lại có những bước đi rắn rỏi, dáng đi trẻ trung, và đôi vai ưỡn thẳng, tất cả các bắp thịt đều nổi rõ. Hàm râu lởm chồm không được cạo; một vết sẹo sứt trên trán - tất cả những cái đó lúc này đâm được việc, và cả cái kiểu cười gần trâng tráo - càng thô bỉ lại càng tốt.

- Cô muốn bày trò vui, vô bổ để làm kỷ niệm à? Không đời nào. Cô đi mà hỏi người khác... - anh nói như khiêu khích để không hét toáng lên và để không buông ra lời thô tục. - Tôi hoàn toàn có thể chì vì cô mà đi khỏi nơi đây. Tôi không phủ nhận điều ấy. Nhưng tôi đã không đi. Còn cô thích bảo vệ thói kiêu căng của mình không? Chao ôi, cô cứ toàn tự bày vẽ thêm ra cho mình. Cô bịa đặt ra cái chuyện cưới xin này làm gì? Nói để cho cô biết, tôi chưa bao giờ có định như thế - li hôn ấy. Chưa một lần nào. Tôi nói thật đấy. Cô là loại phụ nữ, nói cô tha lỗi, cũng chẳng còn trẻ trung gì nữa, - anh liếc nhìn cô, đầy ngụ ý. - Và nói chung... Nếu chỉ có giữa tôi và cô,

thì tôi đã nói sự thật cho Arixarkhov. Công nhận là tôi có hơi nóng, nhưng thực chất cũng đúng thế còn gì, đúng một trăm phần trăm... - Càng nói càng hăng, anh khẳng định như vậy. – Cô là loại người chơi bời... Ai người ta lấy những người như thế làm vợ. Với tôi cô thấy nặng nề ư? Nhưng được cái với cô thì thật nhẹ nhõm...

Đi từ cửa phòng vào, anh nhìn nghiêng thấy cổ cô phập phồng rõ ràng có một đường gân nào đó cứ ru lên vì có thể nghe thấy chuỗi hạt bằng đồng ở chỗ đó kêu xúng xoảng. Cái chuỗi hạt này quả là bất hạnh. Lần nào nó cũng mang lại tai họa cho Trizegov. Khuôn mặt nhìn nghiêng của Kira như bất động, trông nó không thay đổi, vẫn như xưa, thanh thoát và xinh đẹp. Và Trizegov bỗng thấy kinh hãi những gì đang xảy ra. Anh nói những lời như vậy để làm gì và tại sao.

–Thôi thế vậy, - Kira nói một cách cứng rắn.

Cái vẻ rắn rỏi sắt đá của cô đã giúp anh.

–May quá... và thế là đã rõ. Còn cô thì đừng làm tình làm tội Kortria vì chuyện bản quyền chung, cậu ta không dính dáng gì vào đây cả. Cậu ta đã hoàn thành phần của mình. Trong chuyện này tôi đã... cô đã vạch ra đúng những động cơ của tôi. Tôi công nhận. Nhưng nếu cô muốn biết thì ở đây có một khoản khác làm cơ sở. Tôi biết là tôi sẽ chặt phăng cành cây ấy đi... Còn cô, Kira bé nhỏ ạ, cô cứ băn khoăn mãi là tại sao tôi lại làm điều ấy? Tại vì tôi không thể làm thế nào khác được. Công việc đối với tôi quý giá hơn mọi vui thú yêu đương này. Loanh quanh mãi đủ rồi.

Họ đã nói chuyện với nhau như vậy, không một chút tiếc thương, không lưu lại một chút gì. Trizegov chỉ cố chứng minh bằng được là anh mạnh hơn và anh muốn nhổ toẹt lên tất cả những cái đó chỉ là điều nhảm nhí, vụn vặt, vui thú tầm thường, anh cứ nhắc đi nhắc lại mãi điều ấy.

Họ cùng nhau ra khỏi nhà, suốt đoạn đường đến một chiếc cầu, họ đi sát bên nhau, trên những đường phố Lưkovo đầy nắng và người. Những người qua lại gật đầu chào hỏi Kira. Không có ai để ý đến Trizegov, hoặc quay lại nhìn theo. Có cảm tưởng như hơn hai năm nay họ cũng có thể luôn đi bên nhau như thế này.

Trizegov đi trên cầu một mình. Anh cứ muốn ngoái cổ lại để xem Kira có nhìn theo không, hay cô cùng đi dọc theo bờ sông mà không hề quay lại. Chiếc cầu này như dài và rộng vô tận.

Đùng một cái, câu chuyện về mấy bộ điều tốc ở Lưkovo làm cho ban lãnh đạo viện ở Leningrad chú ý. Đồng chí thiết kế trưởng cho mời Trizegov đến và vắn vẽ anh khá lâu. Ở đâu ra cái này, ở đâu ra cái kia, còn anh thì tại sao lại biết những bộ lọc ấy làm giảm được điện tích, các tính toán về mặt lí thuyết ra sao. Vấn đề ở chỗ là loại điều tốc mời này sản xuất ra để dùng cho các máy móc nội, chúng lại hỏng luôn luôn. Đồng chí thiết kế trưởng ngho cho tỉnh điện chính là nguyên nhân. Ông không có một bằng chứng nào để chứng minh, và Trizegov đoán ra điều ấy nen vin vào linh cảm của mình, nếu như thiết kế trưởng, một người đã từng được nhận giải thưởng, một tiến sĩ và v.v... mà còn dựa vào linh cảm thay cho các công thức, thì anh – một kĩ sư bình thường lại càng có thể làm trời làm bể. Nghe thì có vẻ khai lếu láo, nhưng bảo vẽ ra giấy sự phân bố các điện tích thì Trizegov xin chịu, anh không thạo về lí thuyết, ngoài ra anh cũng chẳng mất gì, cương vị kĩ sư tron đã tạo cho anh một sự độc lập tiện lợi, dễ chịu. May mắn cho anh là các cổ vấn có trình độ khoa học cao đã làm đồng chí thiết kế trưởng rồi cả óc bằng những giả thuyết của họ nên vai trò lang băm hợm hĩnh, ông nói vậy, của Trizegov lại làm ông thích thú. Đã có quyết định phải đến Lưkovo, thăm dò, nghiên cứu, tìm hiểu xem công việc tiến hành thế nào và những thay đổi mà Trizegov đã làm liệu có thể sử dụng vào việc sản xuất hàng loạt máy mới hay không. Không đếm xỉa đến những lời phản đối của Trizegov, thiết kế trưởng vẫn cứ ghi tên anh vào danh sách của phái đoàn kiểm tra, và vào đầu tháng mười hai họ lên đường đến Lưkovo.

Ra ga đón đoàn là một kĩ sư trẻ mà Trizegov không quen mặt. Anh tự giới thiệu là trưởng phòng năng lượng, không giấu vẻ tò mò, anh bắt tay Trizegov thật mạnh và lắc lắc một cách hoàn toàn tự nhiên, mặc dù vậy Trizegov ngay lập tức thu mình lại. Anh không hỏi han điều gì, trả lời nhất gừng từng từ một, luôn đi đằng sau. Trong khi đó anh trưởng phòng mới tự nhiên nói cho hay là Arixarkhov mới xin nghỉ việc tháng trước, chuyển lên phương Bắc vì nghe đâu

bác sĩ khuyên anh nên thay đổi không khí. Những điều này không gây ra sự chú ý gì vì các thành viên đoàn kiểm tra không ai biết Arixtarkhov, còn Trizegov thì lặng thinh.

Khách sạn thành phố đang được sửa sang lại. Người ta thu xếp cho phái đoàn ở trong nhà khách của nhà máy. Họ phải làm việc cật lực, ăn uống tại tiệm. Ông thiết kế trường, cứ như là trêu người, lại thích ngồi ở chính cái bàn dài sau những chùm xích sắt... Trizegov ngồi quay lưng lại phái cửa. Cũng vẫn đàn nhạc đó chơi nhạc, người ta cũng mang ra đúng món kovat với riêng muối và bánh mì nóng.

Kira đã chuyển công tác tới không hiểu là Novgorod hay Moskva gì đó. Các tin tức cứ ngang nhiên lọt vào tai anh. Lúc thì một cô nào đó trong đám nhân viên thí nghiệm, lúc thì một người quen biết ở khách sạn, một người khách quen chuyên làm công việc đôn đốc, họ cứ nhất định là phải nói tới Kira: Cô ta đi khoảng một năm, không, đi hán đấy, đi với người chồng chưa cưới, không, chồng chính thức rồi, à mà nghe đài cô có người chồng là phi công, cô tưởng anh ta đã hi sinh, nhưng anh ta vẫn còn sống...

Không ai biết được tường tận mà chỉ toàn là những lời đồn đại về chuyện Arixtarkhov tự tử bằng súng hay bắn vào ai đó – nói tóm lại là có một chuyện tình rắc rối nào đó...

Sau đó Trizegov gặp Gana Denoxovna ở chợ. Ở Lưkovo khó lòng mà không chạm trán nhau. Cô nói rằng Kira quả thực đã lấy chồng, lấy một người xưa là phi công, bạn người chồng cũ của cô, cô đã đến Moskva sống với anh ta, tại một nhà máy sản xuất máy bay. Con gái cô tạm thời sống ở Novgorod. Cô đã nhượng lại cho mấy người họ hàng xa căn hộ của mình cùng với tất cả đồ đạc. Gana Denixovna vừa lên án Kira, vừa tỏ ý nhớ cô, lại vừa lo lắng. Cô tìm một sự đồng cảm của Trizegov, nhưng cái vẻ hờ hững của anh đã làm cô thất vọng. Anh không buồn phiền, không lấy làm ngạc nhiên vì sự dửng dưng hơi quá vội vàng này. Anh huýt gió lên một tiếng, cứ như là để vuốt đuôi, và thậm chí lại còn trở nên vui vẻ.

– Anh khá đấy, - Gana Denixovna nói, - khó mà đánh gục được anh. Người ta nói cũng phải: trong tình yêu thì không có điều kiện.

Trizegov phá ra cười:

– Yêu đương gì. Buổi sáng thì đáng yêu, buổi chiều thì thành nguội lạnh.

– Sao, anh không đùa đấy chứ? À ra thế. Tôi thấy cả, anh không hiểu cái gì hết.

– Còn hiểu với biết gì nữa. Tất cả đã rõ như lòng bàn tay, - Trizegov nói.

Trong mấy tháng qua anh đã sống trong nỗi giận hờn: hễ cứ nghĩ đến Kira là anh lại bực mình, một sự bực mình bất công và không xứng đáng phải chịu, và thế là lẽ ra phải buồn nhớ thì anh lại nổi giận, sự cău giận đó đã làm cho anh không thấy luyến tiếc điều gì. Giờ đây, sau khi biết được mọi việc đã được Kira giải quyết thật đơn giản và dễ dàng, anh thấy hân hoan như đã vạch trần được tội lỗi của cô. Lương tâm anh đã một phần nào tạo điều kiện ổn định cuộc sống của cô.

Về măn nguyện của anh, hai tay thọc vào chiếc áo làm bằng da lợn mới tinh, mua bằng tiền thưởng, làm Gana Denixovna thấy ngứa mắt. Cô chuyển chiếc túi nặng đựng đầy khoai tây sang tay khác, sửa lại khăn choàng đầu. Vàng trán cao làm sáng khuôn mặt cô với đôi mắt to. Trông cô vẫn dễ ưa. Trizegov nhớ đến người chồng chơi bời của cô. Kira không muốn giáp mặt anh ta, vì vậy cô thường đến thăm bạn tại khách sạn. Anh thầm thương xót cho cuộc đời uống phở của cô, không đường thoát và đành phải chấp nhận sống như vậy, không có hạnh phúc và tình yêu.

– Dù sao thì anh cũng đã cảm như hén... Nhà sáng chế. Cũng có thể trong chuyện khác thì anh thông minh, còn trong chuyện này anh là một thằng ngốc, - Gana thương hại nhìn anh. – Có thể, chính vì anh mà trái tim cô ấy đã tan nát. Còn anh thì không nhận thấy gì cả. Anh sống mà cảm thấy như một người tàn tật, thế mà gọi là sống à? Anh có mắt, có tai, còn tâm hồn anh thì đui điếc.

– À, à ra thế, - Trizegov dài giọng. – Có điều tin tức của cô chỉ một chiều, Gana Denoxovna thân mến ạ. Người thứ ba không thể hiểu được vấn đề. Vì vậy, thôi, không bàn luận nữa. Cái chính là tôi cũng có thể...

Cô thở dài ngao ngán.

– Anh sợ... Thôi được. Bằng cách này hay cách khác tự anh cũng giải quyết được.

Trizegov cúi kính chia tay với cô, tuy vậy từ sau hôm đó anh cảm thấy thoải mái hơn. Cái thành phố đầy tuyết trắng với những tháp nước phủ đầy bụi bằng phía ngoài, với những làn khói tỏa từ các ống khói này trở nên đầm ấm và bình yên. Trizegov không phải tránh mặt những người quen, không phải để ý đến cặp môi mím chặt của Anna Petrovna, bộ mặt dài thườn ra như mặt ngựa của chị ta. Công việc đã kết thúc cực kì tốt đẹp. Cứ làm, chẳng tính toán thử nghiệm gì, Trizegov đã thành công trong việc điều chỉnh lại một vài thứ trong sơ đồ máy, và những thắc mắc cuối cùng của đoàn kiểm tra và nhà máy đã bị tiêu tan. Ông thiết kế trưởng giang cả hai tay: chẳng phải thánh thần gì, mà cũng không là bậc kì tài, ở đâu ra vậy không biết...

Ban giám đốc tặng bằng khen cho Trizegov. Không ai nhắc tới tác giả chung của anh. Trizegov thấy bất tiện và khó xử, nhưng anh nhân viên phòng năng lượng Intsenko khuyên là không nên dính vào làm gì vì giám đốc vẫn chưa tha thứ cho chuyện bỏ nhà máy đi bất ngờ, không lí do của Arixarkhov.

– Koxtria Arixarkhov hành động vậy mà cùng hợp lí đấy, - Intsenko nói. – Anh ta cần phải thay đổi không khí, Đấn phụ nữ ở đây đã làm anh ta thành bạc nhược... Dĩ nhiên là có thể tin vào đủ mọi chuyện. Anh Xtefan Nikitich ạ, anh cũng đừng tin vào tai, mà phải tận mắt... Còn cái chính là cũng có chuyện khác nữa. – Anh ta nói thêm một cách khó hiểu, nhưng Trizegov không buồn hỏi lại cho rõ. Và anh cũng không hỏi han thêm gì về Arixarkhov.

Trước khi lên đường, Trizegov quyết định đi dạo. Theo những đường phố băng giá, đôi chân đưa anh tới nhà thơ “Tam vị” rồi ra tận bến sông. Lớp băng trên sông vẫn còn mỏng. Vàng trắng sáng yếu ớt. Trên đường dọc bờ sông xe cộ qua lại tấp nập, còn ở dưới này thật yên ắng, Trizegov nhặt một viên đá nhỏ, ném đi và nghe rất lâu tiếng nó trượt trên mặt băng tạo nên những tiếng ngân dài rồi tắt dần. Dường như có một sợi dây dài lơ lửng nối liền Trizegov với

buổi chiều năm ngoái ấy... Hồi đó anh hay cùng Kira dạo chơi ở chính chỗ này. Để cô ngồi trên bờ, Trizegov chạy ra mặt băng ở nơi cách xa bờ, mặt băng mỏng bị vỡng xuống, nghe rõ cả tiếng nước lép nhép ở phía dưới, sau đó nó nứt ra. Trizegov càng chạy nhanh hơn, nhưng không chạy vào mà lại chạy dọc theo bờ. Tiếng băng vỡ lách cách đuổi theo anh. Kira kei thét lên và bỗng im bật. Như có phép màu, anh đã vượt qua đến tận cận. Kira trách mắng anh vì hành động liều lĩnh ngu ngốc, nhưng nỗi lo lắng của cô làm Trizegov cảm thấy dễ chịu. “Anh ngắm cảnh đẹp thế này có phải hơn không, - cô nói. – Rừng thông thật cô đơn, những vũng nước đóng băng cả, rồi những bông tuyết đầu mùa, thế mà cứ có một nỗi buồn không biết từ đâu... Sáng nào em cũng đi qua đây, vậy mà không bao giờ nhìn thấy cảnh thế này. Em chỉ thấy cứ phải chạy đua theo kế hoạch, thấy chưa kịp thả bè... Còn lúc này, cứ muốn được quỳ xuống”. Cô dùng cả hai tay bưng lấy mặt, Trizegov vuốt mái tóc cô và cười. “Anh chẳng hiểu cái gì cả”, - cô nói.

Giờ đây, anh nghe thấy rất rõ nỗi ưu tư trong giọng nói của cô lúc đó và thậm chí nghĩ anh chưa bao giờ biết tường tận về Kira, anh chỉ mới biết đến vẻ ngoài và hình dáng cô, chứ không phải là cái điều bí ẩn đã tạo nên chính con người cô, đã dẫn cô đến những hành động khó hiểu. Anh nhận thức về cô, như người ta thường nói, với tỉ lệ một một. Chẳng hiểu vì sao bỗng dưng cô lại xổ toẹt và xéo nát mọi sự... Lúc thì an ủi anh, lúc thì xúc phạm, thóa mạ anh. Và việc lấp chùng này nữa. Và lại còn bỏ cả nhà cửa cho những người không đâu... Vì sao? Không còn yêu nữa – cái tình cảm ấy là thế nào? Liệu có phải là trong người cô có một cái gì đó được tích tụ lại. Tương tự như là hiện tượng tĩnh điện. Có ma quye mới biết được là cái gì. Một suy đoán lơ mờ thoáng vụt qua, nhưng Trizegov vội gạt đi ngay, anh tin rằng Kira không thể cố tình đem điều ấy ra làm trò đùa. Thử hỏi để làm gì? Việc gì cô phải tự hành hạ bản thân như vậy?

Anh nhớ lại đã từng nói dối cô chuyện đến Novgorod về cái mà anh gọi là trò tiêu khiển; anh cố tình bịa ra thế, cốt chỉ để trả miếng cho bố tức. Và cả khi nói về công việc của mình – “Điều đó không phải trò nhảm nhí để em muốn xoay vần thế nào cũng được”.

Anh bỗng nghĩ bụng – không có lẽ mọi việc chỉ đều do tại anh không hiểu cô? Thế còn nếu như anh lại yêu cô chính là vì anh không hiểu và không thể suy đoán ra điều gì ở cô thì sao? Nhưng ngay tức khắc anh chợt nhớ lời Gana Denixovna. Cô ấy đã nói đúng: chính vì anh không hiểu mà anh đã bị thiệt thòi nhiều. Và nói chung có lẽ anh đã bỏ lỡ nhiều thứ. Tuy nhiên, nếu như anh hiểu hết mọi điều và không bỏ lỡ một thứ gì thì Kira đã không còn làm anh thấy hấp dẫn nữa, vì rằng mỗi người chỉ luôn luôn hấp dẫn khi mà anh ta có một điều bí mật nào đó. Như vậy là ở điểm này có sự mâu thuẫn mà anh không sao hiểu nổi...

Kì lạ là không biết từ đâu ra nỗi buồn này. Anh buồn về gì? Ở đây anh không còn ai thân thuộc, công việc thì đã hoàn thành một cách tuyệt mỹ. Rất tiếc là Kira sẽ chẳng bao giờ biết được là anh đã ngồi trên những ván cầu này và nghĩ về cô, và anh đã cảm thụ được nỗi âu sầu của dòng sông đang đóng băng này. Anh đã đoán ra tất cả và suy xét lại đến mức tốt nhất ngay cả những điều không hề có. Vì rằng không có một chứng thực nào, tất cả chỉ toàn là trí tưởng tượng. Anh nhớ đến cái giọng nói như tiếng tôn va vào nhau của cô, nhớ đến đôi mắt trống rỗng như hai bọt bong bóng nổi trên mặt nước. Trizegov đứng bật dậy, đi tới đi lui trên những ván cầu lạnh cóng kêu lên ken két, anh hít thật sâu vào lồng ngực từng hơi không khí lạnh buốt. Nhờ cái lạnh buốt tận ruột gan này cơ thể cường tráng của anh tràn đầy cảm giác sảng khoái. Và vậy là tất cả đều trở nên giản đơn, thậm chí Trizegov lấy làm ngạc nhiên – còn nghi ngờ điều gì nữa? Ai là người gây chuyện trước? Sự thật là anh đã đến với cô với tất cả tấm lòng, còn cô thì xô đẩy anh. Cứ cho là cô cố tình như vậy đi, vậy thì có nghĩa là những lời trách cứ một cách xúc phạm của cô không phù hợp gì với sự thực. Trizegov có thể biện bạch trước bất kì một người nào. Các bằng chứng đều có lợi cho anh. Còn xét khía cạnh tâm lí học thì thật ra cũng có thể cho rằng Trizegov nói quá nhiều cho mình cũng chỉ xuất phát từ những động cơ tốt đẹp nhất, anh đã đặt bản thân mình vào tình thế bất lợi, anh đã gạt bỏ tất cả những lời đặt điều, vì anh là người đàn ông...

Sau này anh có cảm giác như mọi việc đã xảy ra đúng như vậy thật.

Thực tế anh cũng không còn có một nguyên do nào để trở lại câu chuyện nữa. Hơn thế, từ ngày đó trong cuộc đời anh đã có những đổi thay may mắn. Sau thành công ở Lưkovo, anh được đề bạt làm trưởng nhóm. Điều bất ngờ đối với tất cả là trên cương vị lãnh đạo mới, người ta đã phát hiện ra khả năng làm việc khéo léo và tính độc lập trong khi giải quyết công việc của anh. Có lẽ là nhiều năm tháng với các đợt công tác liên miên, nơi mà chỉ có thể dựa vào năng lực bản thân, đã không uổng phí. Cho đến lúc này, công việc của anh là điều chỉnh sửa chữa những máy móc được người khác làm ra. Còn bây giờ anh thích thú được làm chỉ những sơ đồ máy móc. Vì xét ra cho cùng thì những điều phiền toái ở Lưkovo lại có lợi cho Trizegov. Tuy vậy khi ông thiết kế trường, sau khi tỏ lời khen ngợi một giải pháp đúng đắn tiếp theo của Trizegov, đã buông một câu ý nói như là mọi sự đều được bắt đầu ở Lưkovo, lập tức Trizegov nổi khùng lên:” Lưkovo cái gì ở đây, - anh quát lên, - đem Lưkovo ra để quở trách tôi vậy là đủ lắm rồi!...”. Sau đó anh bình tâm lại, xin lỗi, nhưng sự nổi nóng này đã làm chính bản thân anh thấy hoảng sợ. Nếu mà anh đã biết được vì cái gì mà anh thấy nặng nề khó chịu, anh vẫn có thể điều khiển được bản thân mình, còn ở đây anh phát hiện ra một nỗi buồn vô cớ âm ỉ, dai dẳng trong mình. Nó cháy âm ỉ tận đáy lòng và không hề có một chút suy nghĩ lẫn sự hồi tưởng. Thỉnh thoảng nó cháy bùng lên và Trizegov bị rơi vào một cảm giác hồ hững với tất cả, dường như tận tâm can anh, tất cả đã bị cháy lụi. Anh không nghĩ ngợi gì về Kira, nỗi buồn phiền vô cớ và lờ mờ ấy tự nó cắn rứt, làm anh hao mòn.

Chỉ có công việc là bài thuốc duy nhất. Cùng với công việc, cảm giác về thể lực đã quay trở lại, anh lại dồn lên mình những hợp đồng mới, và muốn hay không muốn thì cũng phải kéo lê cái công việc ấy. Trước kia anh sống theo nguyên tắc: càng làm ít thì càng ít phải làm. Bây giờ anh càng làm việc nhiều thì công việc càng ùn ùn đến và điều đó hợp với anh. Phiền muộn chính là một sự yếu đuối không đáng có. Anh miệt thị mình vì đã không thu xếp được ổn thỏa với cô, nhưng có lẽ thời gian đã giúp đỡ anh như nó thường làm việc ấy một cách kín đáo.

Năm đầu anh không nghỉ phép, và mãi đến hè năm sau anh mới tranh thủ đi nghỉ được với vợ và đưa con út ở miền Nam.

Ở Rostov máy bay phải cất cánh muộn vì thời tiết xấu. Trizegov ngồi ở phòng đợi đọc báo và vui thích vì sự nhàn rỗi của một kì nghỉ dài vừa được bắt đầu. Đang mãi xem bảng tổng kết các trận bóng đá, anh bỗng ngẩng lên và bất chợt nhìn thấy Kira phía bên cửa kính. Cô khoác tay đi với một người đàn ông cao, tóc hoa râm. Kiểu tóc cắt ngắn hờ tai, mái hơi phủ xuống trán làm cho cô trẻ ra, một cái túi thêu lớn choàng qua vai, chiếc áo thun trắng bó chặt lấy bộ ngực đồ sộ của cô. Mưa nhỏ hạt lầy rầy. Hai bờ vai trần của cô ướt đầm nước. Trizegov đứng bật dậy, và Kira nhìn về phía anh, ngay lập tức cô nhận ra anh giữa đám người đông đúc đang ngồi trong phòng đợi. Cô tiến lên mấy bước và lùi ngay lại, mắt cô mở to kinh ngạc. Người đàn ông hỏi cô điều gì đó, sau tấm kính dày, cảnh tượng đó diễn ra trong câm lặng. Trizegov nhận ra vẻ hốt hoảng của cô, cô phác một cử chỉ dở dang nào đó, không ra vẻ bối rối mà cũng không ra vẻ van nài. Khi Trizegov bước qua được những chiếc ghế đặt ngổn ngang để ra được bên ngoài thì cả Kira lẫn người bạn đường của cô đã không còn ở đó.

Trong đám đông tụ tập trước kho gửi hàng hóa thấp thoáng bóng chiếc áo thun trắng và chiếc túi thêu sặc sỡ, nhưng Trizegov không buồn đuổi theo họ nữa.

Anh quay lại chỗ mình, Valia nhìn anh về dò hỏi.

– Một người quen ấy mà, hồi ở Lưkovo, chị Kira Andreievna. – Anh nói ngay tên cô không một chút ngập ngừng.

– Sao cô ta lại phải vội bỏ chạy thế? – Valia hỏi.

– Anh làm sao biết được, - Trizegov thành thật trả lời. – Quái dị. Trước khi về, anh và cô ta có to tiếng với nhau, thì đã làm sao, phải không?

Anh nói với vẻ bức tức đến nỗi Valia không thể có chút nghĩ ngờ gì cả. Và chính bản thân anh cũng không hiểu sao mà Kira lại sợ hãi đến thế. Lẽ ra cả hai, nói vài ba câu chuyện, hỏi han nhau. Cái gì đã chia thì đã qua rồi, nhưng đâu phải họ là kẻ thù của nhau...

Khi ngồi trên máy bay, vừa ngậm chiếc kẹo cứng, Trizegov vừa thông thả mừng tượng lại hình ảnh Kira, giống như đang ngắm nghía một bức ảnh được chụp một cách bất ngờ: một khuôn mặt xa lạ đang tái dần, một thân hình nặng nề. Chẳng lẽ đã có thời anh sẵn sàng đánh đổi cả cuộc đời vì người phụ nữ này ư? Anh ngạc nhiên nhớ lại cái đêm đó đồng thời anh thấy không hiểu nổi bản thân và không tin được vào những điều đã xảy ra với anh hồi ấy. Tại sao lúc đó tất cả cứ bí rì? Và làm thế nào, bằng cách nào mà mọi chuyện dịu đi và dần xếp được. Chẳng hóa ra là tất cả những gì hồi đó, mọi nỗi đau đớn dần vặt của anh đều chỉ là những điều suy tưởng và ngu xuẩn? Đáng buồn là tất cả những chuyện này trong khi đang bị đẩy vào quá khứ thì nó trở nên hấp dẫn, nhưng thực chất nó chỉ là một câu chuyện thường tình.

Máy bay chui ra khỏi một đám mây, xung quanh trở nên rực nắng và xanh thắm. Những đám mây dày đặc nằm phía dưới máy bay, và từ trên nhìn xuống trông chúng thật là đẹp, giống như những mảng lông cừu trắng toát, mềm mại. Không có gì chứng tỏ là ở phía dưới mặt đất vừa mưa gió ầm ỹ. Và bỗng nhiên Trizegov thấy ghen tị với sự cuồng dại của mình trước đây. Không, anh không hề muốn lặp lại những cái đó và anh hiểu là cuộc sống hiện nay của anh là đúng đắn, chân thực và có ích. Nhưng nó có cái gì đó hao hao giống như cái cảnh nắng rực rỡ và trong sáng trầm tĩnh đang ngự trị ở nơi này, trên tầng cao khí quyển, trong mọi thời tiết. Thật kì lạ, anh nghĩ: hồi đó mọi việc thật tồi tệ, biết bao đau khổ và bao hành động đáng hổ thẹn – làm sao mà lại có thể ghen tị với hồi ấy được kia chứ?...

HẾT.